



# CON ONG

Tuần báo không đòi lập ra rít nữa

môn bài nhà nước cấp số 3716/TBĐT/CHBCI

Số 16  
16 trang 12 từ

Tuần lễ  
từ 27-3-68  
tới 2-4-68

Chủ tiệm : MINH VÔ

Đầu bếp : THƯƠNG SINH

CỬA TIỆM : 101 VÕ TÁNH SAIGON 0 ÔNG NÓI : 91.950



**tình trạng  
đáng ngại**



T ừ sau cuộc tổng công kích của cộng sản, chính phủ Ban hành lệnh giới nghiêm và kiểm duyệt báo chí. Đó có thể là một biện pháp cần thiết. Nhưng sinh hoạt về đêm đều đình chỉ. Từ đại nhạc hội cho đến gánh hàng rong đều phải xếp xó. Không làm được thì dẹp. Thế nhưng, có một nghề không thể dẹp, không thể đình chỉ được. Đó là nghề viết báo. Phải nói rằng, từ bao lâu nay, người làm báo trên đất nước này đã dần thân đến mức độ cùng tột. Vì tương lai xứ sở, vì uy quyền quốc gia, vì tiền đồ của dân tộc, người cầm bút phải chống chọi khắp mọi phía. Bạn mất bạn. Kẻ thù tăng thêm kẻ thù. Đời sống của người cầm bút bị bao vây bởi thù oán, pháp luật còm áo. Trên đầu chông chất bao nhiêu túi hận mà trí vẫn phải nghĩ, mắt vẫn phải theo đuổi cuộc đời nhớ những tai vẫn phải nghe lời chửi rủa và tay vẫn phải lấy bút thay chổi để quét sạch đám rác rước của thời đại.

Tâm hồn luôn luôn là dây đàn căng thẳng. Búng nhẹ vào có thể đứt đoạn. Búng trùng ra là sa vào cảnh đầu hàng.

Dù vậy, nên không còn nguồn an ủi cuối cùng là bạn hữu và độc giả, chắc chắn tình trạng đáng ngại sẽ phải xảy tới. Đó là lúc quang bút đi để an thân.

# CỬU NGUY BAO TỬ

★.....Thương sinh

## nhời tái ngộ

Bạn đọc thân mến,

Thương Sinh đã được giải nghệ. Bằng chứng là số Con Ong trước, Thương Sinh không hề viết bài nào cũng không hề nhòm ngó. Thương Sinh nộp đơn xin thôi làm chủ bút Con Ong và nghỉ viết Sống Sống cho Sống. Hai nơi đều chưa chịu cho thôi. Tình nghĩa nặng bỏ bu đi ấy. Mặc dù vậy, Thương Sinh cũng sẽ thôi nếu như Con Ong còn in ở 101 Võ Tánh. Bởi vì, trên thế giới tròn hai đầu hơi dẹt này, không có thứ báo nào chủ bút kiêm thư ký tòa soạn ngồi một nơi, tòa soạn nằm một nẻo. Chủ bút phải làm lấy báo. Như bạn đọc đã «thương thư» 15 số Con Ong, Thương Sinh cùng anh em tòa soạn cố gắng phục vụ bạn đọc đến nơi đến chốn «không sợ đũa nào sôi cả». Tới số vừa ra và số này quả là hết. Bết hết chỗ nói.

Nhưng có hai điều đang thương hồn báo chủ nhiệm Minh Võ :

1) Sợ hết giấy phép, Con Ong sẽ chết đê nện.

2) Kẹt lung tung beng.

Anh em tòa soạn đã cương quyết không cho

Ong vo ve nếu như còn kiếm được. Con Ong mà bị kiếm duyệt thì còn chó gì là Con Ong. Khổ nỗi, ông Minh Võ ông ấy cứ phòm phòm đòi ra. Anh em không làm. Ông ấy «xoạc ti» một mình. Thương Sinh giận, không muốn nhìn mặt Con Ong nên chả biết số trước «thiên hạ» đã viết gì. Số này, vì tình bạn, Thương Sinh đóng góp một bài và phủ nhận chức chủ bút đầu ông bạn quý Minh Võ có quá yêu cứ đề tên Thương Sinh vấp vào cái chỗ ngồi của chủ bút.

Vậy bài tái ngộ hậu đọc đây. Nếu số sau không có bài của Thương Sinh, xin bạn đọc cứ coi như là bài từ biệt, Vì Thương Sinh đã giải nghệ.

Phú Nhuận, 23.3-68  
T.S.

**M**ỘT hôm, sau những ngày bọn cu ly Vem về Saigon đốt nhà, giết người. (Riêng ở Huế, ta dụ chúng nó đốt phá, chôn sống hàng ngàn lương dân rồi ta mĩ diệt chúng nó thấy mẹ.) Anh ma cô Mã Giám Sinh ở Chuồng Chó đọc báo thấy nhà Thị trưởng nọ nói phét rằng: «Tôi còn sống, Huế mất thế quái nào được. Tôi trốn trui trốn lủi thật nhưng trốn đề... làm anh

hàng», Mã Giám Sinh thấy lòng dậy lên một niềm phấn khởi. Lại đọc chuyện nhà dân biểu Nguyễn ngọc Nghĩa đấu thể dân biểu vào xi líp rồi móc ra nhai, nuốt đi đề... trốn Việt Cộng. Mã giám Sinh càng phấn khởi. Hể nghĩ tới cụ chủ tịch Hạ Viện cũng bị dẫu vào xi líp của ông Nghĩa (chữ ký của cụ thôi) đề kết luận: «Những thằng Hèn đều đã lần lượt vô ngực xưng mình là anh hùng. Thì ta đây, một ma cô không có thể làm anh hùng được à?»

Thế là Mã Giám Sinh, anh ma cô ở Chuồng Chó tập tễnh bước vào chính trị Giao Chỉ. Họ Mã kiếm mãi lời đi. Cuối cùng hẳn nhận thấy giới nghiêm có tầm ảnh hưởng tai hại khốc liệt đến đời sống của dĩ và ma cô. Phải cứu nguy những cái bao tử của các em dưới. Đời mà thiếu các em hay các em chết đói, khối kẻ sẽ buồn đến tận tận rồi dám nghiệm thuốc Tam Tinh Hải Cầu Bồ Thận Hưôn của nhà Võ Văn Văn cho mà xem. Phải cứu nguy ngay bao tử của xã hội Chuồng Chó. Và thế là Mặt Trận Cứu Nguy Bao Tử ra đời trong lúc Mã giám Sinh «ngồi buồn gãi dái, dái lăn tăn» - thơ của cụ cụ Thủ tướng Trần văn Hương đã kiểm duyệt và xuất bản đang hoàng.

# MỖI TUẦN 7 CÁI TIN KHÓ NGŨ

## Trừ gian bị... trừ tuyệt

Cả tuần qua, Saigon thổi hoàng vì cái cái gọi là «thanh niên trừ gian» bị khui tùm lùm, một bầy sâu bọ bò ra lồm ngồm. Bấy giờ mới vỡ lẽ ra chúng là một đàn «gian» chuyên đi ăn cướp làm tiền, đứng bên, và mượn oai hùm để «hù» dân lương thiện. Cứ nghe qua tên chúng là đồng bào cùng hết vía rồi, nào là Hùm Xám tôn Đản, nào là Hai Lưỡi Lê, Ngà Gươm máy. Sinh mập «lò tai người» vv... những tên tuổi như vậy kể ra chỉ có «công gian» hay «nhân gian» lên chứ có đời nào «trừ được gian» đi.

Nói cho đúng, ngay từ khi cái đờ đờ mọc ra, dân đen đã thấy... nặng mùi rồi, tiếc rằng mấy ông lớn ngồi trên cao gió lộng quá nên mới chẳng nghĩ thấy gì đó thôi!

Nhưng thôi, sự thể đã lộ rồi, bấy giờ mới tẩy ố kể ra có hơi trễ, nhưng thà trễ còn hơn không!

## Cụ Viện trưởng bô lão bị «tô»

Câu chuyện Hành Pháp xin «2 Viện Bê Lão và Nhi Đồng Ủy quyền cho một năm» kể như đã được cất vào Bào tàng rồi, khi không ông Nghị Đồng, tức CU, lại còn gửi một bức thư tới

tuyên bố: một mình ông ô kê! Làm thế, không hiểu ông ta tính ăn cái giải gì? Dù sao, ông nghị CU thích thế thì mặc ông ta, điều rắc rối là cụ Bô Lão trưởng Nguyễn văn Huyền lại vác bức thư ấy ra đọc trước toàn viện, làm cho nhiều Cụ Bô Lão nổi sùng nhào nhào «tổ khò» cụ viện trưởng tội bởi.

Rõ thật là Quýt làm Cam chịu!

## Lại một ông «Tá» đi đuổi nhà

Tuần trước đã có vụ mấy ông kaki xách súng phóng lựu đi đuổi nhà làm cả nước khó chịu. Tuần này lại xảy ra vụ một ông «Tá» dẫn đoàn hầu cận tới đuổi đồng bào nọ nhân chiến cuộc được Chính phủ cho tạm trú ở một bìn đình đường Không Tử. Cái bìn đình này vốn bô trống, Chính phủ cho đồng bào tới ở là đúng luật... giang hồ rồi.

Ông «Tá» chủ bìn đình nếu có ức thì xin lên hỏi

các cụ Tổng, cụ Phó, cụ Thủ, hay ít nhất cũng là cụ Đồ Cửa, Đồng bào không có «súng» trong tay, ai dọa mà chẳng được làm thế có gì là «anh hùng»?

Vừa vừa thôi chứ, làm quá bà con bươi móc ra không chừng «bìn đình» có ngày xấp dấy!

## Đi huấn luyện bằng khẩu lệnh

Cả tuần rồi, Sinh viên Saigon được huấn luyện quân sự, mặc đồ kaki mới toanh, đội nón chào mào, ai mà không biết.

Nhưng cũng có một vài thầy Cảnh sát không biết Cho nên mới xảy ra cái vụ lùa bắt Sinh viên Vạn Hạnh ra chợ Trương Minh Giảng để xét phiếu kiểm soát.

Chuyện đó cũng có thể bỏ qua được đi, vì việc ai nấy làm. Nhưng điều đáng bật cười là mấy sĩ quan được cử tới huấn luyện lại chẳng có tờ giấy tờ nào chứng minh mình là huấn luyện viên để bảo lãnh cho các «lính sinh viên».

Hỏi ra mới biết sự vụ lệnh của họ chưa đánh máy xong. Vậy mà lính sinh viên học quân sự đã được 4 ngày rồi! 4 ngày chưa đánh máy xong một tờ giấy: con rùa đá tự này đáng được suy tôn là thần Kim Quy!

## Dân Mèo vũ... truông!

Trong khi dân Việt Nam khổ vì chiến tranh, nhiều người bị tiêu tan sự nghiệp trong chiến cuộc vừa qua, quần áo cháy hết chẳng còn gì che thân, thì bên mèo lại có đám «Hippy» dú dờn, khi không

ở truông ra đề nhảy múa trng bùng hoa lá, ra cái điệu sung sướng lắm. Đúng là no cơm ấm cất dâm dật mọi nơi! Bọn đó xét ra cần được đưa sang Khe sanh ném mùi thử một thời gian. Lúc đó tha hồ mà Rock and Roll trong các Bunker dưới tiếng nhạc réo rắt rùng rợn của bom đạn và hỏa tiễn!

## Còn cần làm «đếch» gì?

Một tờ báo RAO VẬT nọ, ngày 24.3, rao ấm cả lên:

— CẦN GẤP nhiều chiêu đãi viên trẻ đẹp, biết chút tiếng Anh. Đi xa bao ăn ở. Điều kiện dễ dàng.

Hỏi tại...  
Và.

— BAR cần nhiều chiêu đãi viên đi xa lương hậu đo địa chỉ... Nực cười là cùng ngày, cùng tờ báo đó đăng tin rất lớn «lớp dạy nhảy, sô nách ba vũ trường điều nhảy hạ tầng, đổi nghề ngay Chiêu đãi viên vũ trường, quán rượu đều bị rút giấy phép hành nghề...»

Lạ nhỉ! Đã bị cấm rành rành như thế mà họ vẫn còn cần gấp nhiều cô đề làm gì nhỉ? Hay là, ở nơi xaxoi nào đó, mặt trời không ngó tới, người ta vẫn có thể giờ trò ma mãnh trong bóng tối như

thường lệ? Các ông «mặt trời» ơi, có bao giờ ông ngờ được chuyện đó hay không?

## An cấp đồ cứu trợ ở Huế

Mùa Xuân này, dân Huế khổ nhất nước, cả thế giới cũng phải thương xót dùm. Bởi vì ai cũng biết rằng Huế bị tàn phá nặng nề hơn đâu hết trong vụ VC tổng công kích vừa qua. Lúc này cả nước đều lo dồn hết sự cứu trợ cho đồng bào «ngoài nở», ấy thế mà chưa chi đã có tin «Đồ cứu trợ cho đồng bào Huế bị ăn cắp» nghe có đáng sôi gan không chứ!

Chính vì nghe thấy lời dị nghị sao đó, nên cụ thủ Lộc phải đích thân ra tận nơi trao tận tay cho đồng bào những món tiền và vật liệu tái thiết nhà cửa. cụ thủ quả thật là lo xa và kỹ lưỡng!

Việc làm đó nhất định là có tác dụng ngăn chặn được bọn «ăn cướp cơm chim» rồi. Nhưng dù sao cụ Thủ cũng nên bí mật cho điều tra thêm những khoảng cứu trợ khác, đề lỗi có một vài tên hạm tề mặt nhất trình bày cho làng nước coi xem mặt mũi chúng ra sao mà để nông nỗi này vẫn cứ ăn bần không biết ngưng!

Mã Giám Sinh cương quyết làm chính trị. Ấu không thể làm ma cô. Làm chính trị có đường hơn làm ma cô. Làm chính trị có danh. Làm ma cô chỉ có phận. Nhưng ma cô làm chính trị thì có cả danh lẫn phận.

Mã giám Sinh đứng dậy, vươn vai. Hân hào lên một bức tường đồ, quan sát cái xã hội Chuồng Chó của hắn. Ôi, xã hội Chuồng Chó khổ cực, mười mấy năm trời hay mấy trăm năm trời bị dầy dộp, áp bức. Bao nhiêu lãnh tụ đã tòi đay hương thu để về oải tuyên bố sẽ làm cách mạng xã hội, Chuồng Chó sau khi đã bị chắt nhiều nước cốt. Nhưng càng nhiều lãnh tụ tuyên bố, xã hội Chuồng Chó càng thế lương, rách mướp. Những nhà cách mạng dần dần trở thành lão thành và hóm hém rồi ngồi như phỗng đá

Mẹ kiếp, nay anh Bob Kennedy đầu thối một phát, mai anh Ted Kennedy chích một ống và trùng lâu thì Chuồng Chó sẽ càng ngày càng bần thiu, hoi hám. Chúng ta không mớ coi. Mã bố anh Ted. Chúng ta không hèn nhát. Tiên sư cha anh Bob. Vậy thì chúng ta phải tự cứu chúng ta. «Aide-toi, le ciel t'aidera. Bởi những câu chữ hùng hồn trên, Mặt Trận Cứu Nguy Bao Tử ra đời do Mã giám Sinh làm chủ tịch tạm bợ.

Trên vô tuyến truyền hình Mèo, chủ tịch Mã giám Sinh đã trả lời một cuộc phỏng vấn của phái viên hãng NBC. Muốn biết lập trường và «cái gọi là» lý do tại sao bao tử phải cứu nguy, chúng ta hãy mở băng tần số 11, tần số 350 mê gà mê vịt.

— Thưa ông chủ tịch, ông họ Mã. Theo chúng tôi biết, họ Mã là họ ba Tàu. Một người có giòng máu Tàu lại đi cứu nguy bao tử người Giao Chỉ được ư?

— Trước hết, tôi không phải là người Tàu Tên tôi do cụ Nguyễn Du đặt ra. Tôi tự nghĩ nếu người Mỹ có quyền cứu nguy xã hội chuồng chó của tôi thì người Tàu cũng có quyền. Xã hội chuồng chó là một xã hội... « libre comme l'air » — câu của ông Âu trưởng Thanh —, một Free Society mà anh nào cũng có thể cứu nguy bao tử của chúng tôi, miễn là các anh ấy có tiền. Còn yêu thương các anh ấy là chuyện khác. Với chúng tôi, những kẻ đang lép bao tử, anh nào chúng tôi cũng già vờ thương. Cái hay của một lãnh tụ là biết già vờ cấp kè với những anh nhiều pòn để cho dân tộc anh ta hưởng thụ và kiến quốc. Tôi hỏi ông, ngoài chuồng chó, các ông còn viện trợ cho những ai? Câu trả lời dễ quá mà...

— Tại sao lại phải cứu nguy bao tử?

— Thánh nhân có câu « Dĩ thực vi tiên » tức là đớp hít trước nhất. Manger d'abord d'ongé! Nay, bọn chó má Cộng sản nó về đây làm ăn, chúng tôi bị đói. Chúng tôi phải cứu nguy cái bao tử trước rồi mới cứu nguy dân tộc sau. Có thực mĩ thực được đạo. Muốn chống Cộng hay muốn cứu nguy dân tộc, trước hết phải cứu nguy cái bao tử của mình. Bao tử mà rộng tuyên bố không to. Bao tử căng phè, lửa chiến Cầu mới hung hăng con họ xit, Do đó, Mặt Trận Cứu Nguy Bao Tử ra đời.

sau tiếp

## CỨU TRỢ VÀ ĂN CẤP



La thật, hề có tai nạn là có cứu trợ. Tốt. Mà có cứu trợ là có ăn cấp. Thế có chán không? Nhân chuyến ra Huế vừa rồi, ông bầu Lộc đã phải mang theo mấy ông Giám sát viện và thú nhận với dân cố đô là có ăn cấp và cần chêm ngay thẳng cướp bị ăn mảy.

Lạ hơn nữa cách có mấy hôm, ông bầu mình đã than trên mặt vô tuyến truyền thanh và vô tuyến truyền hình một nghe nứt mắt, rất tai quá: «Chém một trăm cái đầu cũng vô ích» Sao lại vô ích nhỉ?

Là một luật sư ông có quyền bênh vực mọi người kể cả đứn hâu (nuva-bán chúa, hiệp đâm, loạn luân. Nhưng nếu là ông tể tướng một nước thì cái việc bênh ấy phải nhường cho các đồng nghiệp cũ của ông. Hôm xử vụ án Miền Trung ông đại biểu công tố viện tự mình xin tội cho phạm nhân là chuyện hay. Nhưng đó là phe chính trị. Đảng này, thẳng ăn cấp, thẳng tham những không phải là chính trị gia. Phải chú. Và lại, đối với nhà chính trị, ta có thể tha nếu xét thấy phương tiện xấu nhưng mục đích tốt. Còn thẳng ăn cấp thì phương tiện là mà mù mắt chính phủ. mục đích là cướp cơm kẻ đói, cướp quan tài người chết thì còn bênh vực vào chỗ nào? Bênh thế nào được? Người lành mạnh uống mã tiền thì chết. Trái lại, thẳng đau tim là được uống mã tiền thì khỏi ngay mà cho dù có chết cũng được. Sống làm chi cho đời?

Cái đạo nhân của người quân tử không bắt buộc phải thi ân, mà còn phải «câu oà» nữa. Cái lối giết người ấu tã của cộng sản thật là tệ. Nhưng nếu ta giảm đi năm mươi phần trăm thì vừa hay, vừa tốt quá! Ông kết án tòa án nhân dân. Chửi xéo Nguyễn Liệu. Đứng lảm. Nhưng tòa án mình quá lý sự hóa thành vô lý. Một thẳng ăn cấp bao giờ chẳng tính chuyện phi tang. Còn khuya tòa án mới tìm ra tang chứng. Đợi tìm đủ tang chứng mới kết tội e phải đợi tới tết Maroc, tết Congo... và khi đó dân Việt Nam chỉ còn là bộ xương và sự nghiệp của ông bầu, sẽ giống với bộ xương cá của lão chài trong « The old man and the sea », của Ernest Hemingway...

Chán không?

MINH VỒ

### THƠ CAO ANH

#### Xuân

mới,

chức

nên

người

Ngày xuân, đưa nét bút xuân tươi,  
Thơ thần vài câu chúc khắp nơi,  
Năm Khỉ, nhưng người không giống khỉ,  
Xuân sang sẽ đổi mới con người.

Đã hết năm Dê, phải vất xa  
Thói hư nét xấu của dê già,  
Nhất là những kẻ cậy quyền thế,  
Phá huỷ, tàn hương bao kiếp hoa.

Đi nhanh, giải quyết lẹ làm mau,  
Sẽ chẳng như rùa đứng phía sau,  
Đất nước loạn ly và chậm tiến,  
Làm sao theo kịp với năm châu.

Sẽ chẳng như bầy ruồi nhặng xanh,  
Kỳ-sinh-trùng ấy lũ gian manh  
Sống nhờ ung nhọt trong dân chúng,  
Hút máu người dân không biết tanh.

Từ đây bè phái sẽ không còn,  
Cả lén sẽ bênh vực cả con,  
Sẽ hết cạnh tranh và cổ cánh,  
Trên tình yêu nước, có chi hơn!

Dân tộc lầm than đã quá lâu,  
Bao giờ ta mới biết thương nhau?  
Lòng lang, dạ thú mưu chi nữa?  
Đề Mẹ Non Sông phải héo sâu.

Muốn không gánh chịu ách trâu bò,  
Yêu chuộng hòa bình, mến tự do,  
Phải kết hợp nhau trong tự chủ,  
Việc ta phải biết tự ta lo.

Ngày xuân mang áo mới trên người,  
Gió mới về đây, nắng mới reo,  
Vui đón Xuân về, lòng đổi mới  
Đề còn nghe mãi tiếng reo cười.

CAO ANH

**CON ONG**

**D  
U  
N  
G  
O  
A  
N**

mấy ông nhà thầu ở Tỉnh Gia Định. Mấy ông này đi có những kế ước cung cấp, xây cất chính phủ nhưng chưa hoàn thành xong thì xảy ra cái vụ VC tổng công kích. Các cụ nhà thầu bị thiệt hại, nhưng đã làm nghề thầu là giàu lương tâm, trực lợi, nên có bị thiệt hại một, thì các cụ khai là bị thiệt hại cả trăm, cả ngàn, để xin Chính phủ bồi thường chiến tranh, con số xin bồi thường nào cũng lên cả triệu bạc.

Vừa thôi chớ quý vị! « con ngựa đau cò tàu không ăn cỏ » quý vị nỡ nào thừa nước đục thả câu. Lái Bò ngồi trong khi bao



một tờ khác của nhà tư "Cờ Lờ". "Cờ Lờ" mà hết tiền thì kẻ đau hơn hoan, nhưng có người cho Lái Bò biết, tiền của ông "Cờ Lờ" mèo tha cũng không hết, mà ông tính ra không lời thì không thêm ra đó thôi.

kim Quy đã bầm bụng bỏ ra 400 ngàn, số tiền to gấp đôi các bạn cùng liên danh, để vận động Điều này không lạ, vì ông Hoàng kim Quy giàu bạc tỷ. Bây giờ đặc cử chức Thượng nghị sĩ rồi, ông Hoàng kim Quy ngồi làm lại con tính nằm. Lương Thượng...

**Sao cha  
lại đuổi  
các con đi**



Một số dân tạm cư ở trường Sao Mai bên Cò Vấp vừa bị cha

**MỘT VÒNG THẢO CẨM VIÊN**

**Thừa cơ nước đục thả câu**

Tổng Thống nói "ngân sách ta nghèo, không đủ tiền cứu trợ" Thủ tướng nói: "Ngân sách ta nghèo không đủ tiền cứu trợ, vậy ta phải nhờ các nước Đồng Minh trợ giúp". Nhưng dường như lời nói của Tổng Thống và Thủ tướng đã không làm mũi lòng

nhiều đồng bào của quý vị màn trời, chiếu đất, quý vị ở nhà lầu, đi xe hơi, ăn của ngon, mặc đồ tốt, thì quý vị cũng nên « nhìn xuống » một chút chứ.

**Lương của ai cao nhất Việt Nam?**

Lái Bò đồ độc giả của "con ong" biết ở cái xứ Giao Chỉ này lương

của ai cao nhất? Chắc độc giả sẽ xếp loại như sau. Lương Tổng thống cao nhất, nhì phó tổng thống, rồi Thủ tướng, nghị sĩ, Dân biểu các Tổng Bộ Trưởng nhưng đoán thế là làm Lái Bò xin tiết lộ lương của cụ Thống giữ tiền cao to nhất, vì cụ Thống lãnh lương bằng Đô la một năm 20 ngàn «đôn» chưa kể phụ cấp 600 «đôn» một tháng cho vợ con ở ngoại quốc, và cũng chưa kể nhà ở xe đi và "kết noa" Như vậy là lương của cụ Thống 3 triệu 1 năm... sợ chưa. Lái Bò viết trọn đời cùng cóc có nổi một triệu từ.

Hiệu trưởng âu yếm mời ra khỏi cửa. Cha nói « xuống sân banh Lê Văn Duyệt mà ở, người ta đang xây cất trại tạm cư ở đó » nhưng vì trại xây cất chưa xong, nên đồng bào lại kéo về sân trường Sao Mai, nhưng cửa trường đã khóa chặt, đồng bào phải lách cửa hông vào sân trường, nhưng rồi lại bị mấy ông quăng đồ ra ngoài cửa trường.

**LÁI BÒ  
lấp bô**

Lái Bò nghĩ vì gặp nạn CS nên dân mới bị cảnh màn trời, chiếu đất, ăn chợ, ngủ đường, chứ ai muốn sống đợ, ở nhờ làm chi cho người ta khi. Vậy xin Cha Hiệu trưởng rủ lòng bác ái mà cho họ ở tạm tới ngày tại định cư xây cất xong họ sẽ « đợc ».

sĩ mỗi tháng 80 xin, thì chỉ trong năm tháng cụ Quy gờ lại được « zôn ». Còn 43 tháng về sau, (nhiệm kỳ Thượng sĩ là 4 năm, nếu nhà cụ có phúc khi rút tên loại 1/3 Nghị sĩ hằng năm cụ không bị đợc) cụ sẽ có một số bạc 43 x 8000đ = 3.440.000đ (Ba triệu, bốn trăm, bốn chục ngàn) kèm thêm cái quyền bất khả xâm phạm, như vậy là lời lắm thay. Có lẽ vì tính hơn thiệt như vậy, nên trong hai kỳ bầu cử

**Đúng tính con nhà buôn**

Lái Bò nghe nói khi ra tranh cử Thượng nghị sĩ, ông Hoàng

(XEM TIẾP TRANG 13)



**Thời mạt vận của báo chí**

Từ sau biến cố Tết Mậu Thân nhiều báo đã ngòm củ tĩ vì cóc bán được còn báo nào ra cùng lỗ vốn mỗi ngày ít ra từ 6 xin tới 15 xin mặt anh chủ báo nào cũng dài ra, ký giả lãnh lương nhỏ giọt. Trong các báo tự đóng cửa, đau nhất là tờ Tự Do của ông chủ tịch Hội Chủ Báo, và

MỘT CẢM HỨNG THỜI ĐẠI ĐỦ MỌI TÌNH TIẾT—HỈ, NỘ, ÁI, Ó, DỤC, VỚI ĐỦ CÁC THỂ THƠ CŨ MỚI TRÀO PHÚNG CÙNG LÃNG MẠN

**CON ONG vòng ở nhện**

hay là BÀN NỮ SAIGON THÂN!!!

**KỶ 2: XUÂN LÀ MÁU LỬA,  
TẾT LÀ KHÀN TANG**

NANG lắng nghe cô bạn làm chiêu đãi: «Bán tình... đi là hái ra tiền...»  
Khổ đau—giòng nước triền miên,  
Muốn vui ta phải có tiền để mua,  
Chị nhìn kỹ—Em khi xưa tiêu tụy,  
Tên Thị—Tèo nay đổi lại «Ly—Ly»,  
Cái tên tuy chẳng nghĩa gì  
Thế mà chú Mèo thích «chi... mới kỳ—!  
Theo tiếng Mỹ ly-ly là hoa quý,  
Em là hoa trong «Vườn thú...» của Saigon  
Thân hình chị thật quá «ngon...»  
Đợi chị tình thế cho mòn tuổi xanh,  
Chị nghe em đổi tên thành Rô-Dét—

Là Diễm Hồng theo tiếng Việt của ta,  
Chị, Em cùng đến bán ba,  
Nơi em đã bán... cũng đã hai năm,  
Hai năm qua—khi năm «ôn nách...»  
Lúc «Sọt them» Xoành xoạch không ngừng...  
Nàng ngân nga ngập ngừng—tiếng lạ,  
Gi?—«Sọt them...?» «ôn nách...?» quá lạ tai!!

của Lê-Minh Hoàng-thái-Sou

Rồi Nàng đỡ mặt, tta tai,  
Khi Ly Ly kè—khỏi hài... mĩa mai...  
Nè, «ôn nách...» là đêm dài chán gối,  
Mà «Sọt them...» là một chốc rồi vùi,  
Cam Ranh thì gọi «một dù...»  
Vũng Tàu lại gọi «di mưa...» một lần...  
Nói tóm tắt—cũng như với chồng tần mần,

**● Phóng sự Thơ Cười... Qua Nước Mắt...**

Gặp «Mèo sủa...» rồi—mình lần vọt luôn,  
Đêm đêm Em vẫn cứ chuẩn,  
Đề thẳng Mèo nó ở bụng mình én,  
Em kiếm mối «sọt them...» nơi khác.  
Có tắc xi, xích lô đạp xung phong.  
«Sọt them...» vài phát về phòng,  
Thằng mua «ôn nách...» vẫn không biết gì.  
Vốn thiếu ngủ—nó ngủ khi như chết,  
Ở trận tiền tích hăm... lâu ngày,  
Cần «dó...» là nó «sọt...» ngay,  
Rượu quên cổ quốc—lăn quay ngũ liễn,  
Mèo mà như mấy tay ghềnh Giao Chỉ,  
«Gày thầy đê...» chữ dạy của Thánh hiền.

(Xem tiếp trang 12)

# Chuyện lạ

khắp thế gian

= ONG VÔ VÊ  
SUU TÂM

## Quảng cáo lối Mèo

Nếu quý vị có dịp chu du sang Mèo quốc, quý vị sẽ nhìn thấy những tấm biển lớn quảng cáo trên các ngã xa lộ, trên mặt báo chí, những giông quảng cáo như sau: «Xin mời quý vị cứ tự tiện «mà chết đi, bao nhiêu mục linh «tinh thu dọn cái chết đó, đã có «chúng tôi đảm nhiệm»

Thưa quý vị, đó là lối quảng cáo rất xôm tụ, của các Hãng «TỔ BIA ĐỨC BẢO» xứ Mèo, những hãng tổng táng, bên trời Mèo quốc!

## Chết còn sợ lỏa lồ

Bên Hy Lạp, cách đây một thời gian, có một đạo, phụ nữ đua nhau mà tự tử quá xá. Tự tử thành một cái phong trào, một chứng ôn dịch, nạn dịch tự tử! Đông cơ, đa số, khi có nói, loanh quanh của từ chữ Yêu mà ra! Từ cái giá trị của những «củ quý» của thiên hạ tới những «chiếc lá đa», những «củ môn», tính ra, chỉ đáng ba xu, nhưng làm cho thiên hạ trong nữ giới háng say, bất mãn, rú nhau mà chết ngập đường, ngập xá!

Chánh quyền Hy Lạp, khuyến dụ bằng cách gì, các bông hồng cứ rú nhau cắt cổ, nổ súng, ừ ừ ra Nghĩa trang cắt căn nhà «ngân thu» ngoài đó.

Câu sùng, chánh quyền mới nghĩ ra một cái mưu sâu. Chánh quyền cho đăng trên báo, phổ biến trên đài bá âm:

«Chánh phủ ra thông cáo cho «toàn thể đồng bào nữ giới được «rô:

«Kể từ nay, bất kỳ người đẹp «nào, bất kể hạn tuổi, từ vị «tình niên cho tới xồn xồn hay «lừa tuổi «lợi thì còn lợi, nhưng «răng không còn», nếu phạm vào «tội a đua phong trào tự tử, sau «khi điều tra đang hoàng, những «phụ nữ nào đắc tội tham gia vào «phong trào tự tử đó, sau khi chết «đi, xác chết chẳng còn là sở «hữu các thân nhân mà trở thành «sở hữu của Nhà Nước. Nhà «Nước sẽ chiếu cố mà sai Cảnh «sát tịch thu các xác chết đàn bà, «con gái đó, lột hết y phục trên «người, đem căng ra giữa phố, cho «thiên hạ, ông đi qua, bà đi lại, «có dịp quan chiêm, tới mãn «nhân! Âu cũng là những dịp «may hiếm có!!»

Khỏi phải bảo, thông cáo vừa đưa ra, đàn bà con gái ở Hy Lạp, rú nhau tốp ngay cái chiến dịch tự tử! Phong trào tự tử tịt ngời, đi đông cứ một!

## Ông Vua thù ghét các lương y

Chuyện này là chuyện kim thời, Vào đầu thế kỷ 20 này, Thụy Điển có một ông Vua là đời. Xuất thân từ bạch đình, là một tay hảo hớn giang hồ, rộng mây gặp hội, con người tâm thường đó, tới đại hạn quân thần khấn hội, đã được xưng vương, ấy là Vua Béc-na-dốt (Bernadotte).

Ông Vua này, có một cái thói quen thuộc lạ đời, nhà vua thù ghét lương y nhất đời, hơn là thù ghét bất cứ cái gì khác trên đời.

Bởi đó, triều đình chẳng có lương y, các vị lương y, lang băm chánh hiệu hay giả hiệu đi nữa, thầy đều lang tránh cho xa, chẳng ai dám lộ xơ tới gần nhà Vua.

(Xem tiếp trang 9)

# CON ONG

## CUỘC HỌP BÁO

của cụ nhà Nước

● bbpv CẬU CẢ

N Ữ A

tuần trước một cuộc họp báo vĩ đại của ông Cụ nhà nước được tổ chức tại trụ sở Me đông lộ giữa «hòn ngọc dơ dáy Viễn Đông». Ấy! Phải giải thích một phát ngay rằng thì là cái danh từ «hòn ngọc dơ dáy Viễn Đông» Ra đời từ ngày mấy tên nhà báo ngoại quốc thuộc loại thối mồm, mỗi máy bay trực thăng lượn trên vòm trời hòn ngọc Viễn Đông nhìn xuống chỉ thấy toàn ò gà, lù lù những đồng rác to tổ mẹ, với đái đường, ị bậy

ngần để cho nó lượm à?

Cụ nhà nước

chậm rãi đáp: Các vị đại diện dân phải được thù lao xứng đáng để giữ thể diện quốc gia Giao Chỉ, để cho quan trên trông xuống, dân chúng ngó lên.

Cuộc họp báo của ông Cụ nhà nước nhằm phổ biến quốc sách «khắc khổ» để oánh bỏ mẹ Việt Cộng đồng thời giải đáp những thắc mắc của dân chúng về cái mục khắc khổ của thiên hạ

Trên bàn chủ tọa người ta thấy ngoài ông cụ nhà nước ra, còn có vài ba vị có lẽ là quân sự quạt giấy, đằng sau không thấy một ông phú lít nhà choáng nào cả. Về phía nh) báo, người ta thấy trước hết là sù chủ nhiệm báo «Nhà choáng» rồi đến sù chủ bút báo «Công bộc» rồi đến mấy tay ký giả đại diện các báo «Dân Đen», «Nạn Nhân Chiến Tranh» v.v... Cũng có một số đại diện báo chí ngoại quốc tới dự; Tuy nhiên không thấy một nhà báo mèo nào cả, có lẽ báo mèo không muốn tham dự vì đối với mèo ở Giao Chỉ mà phải nghe đến cái mục khắc khổ thì hơn là chửi bỏ mèo lên về cái tội phung phí đó la chộp mẹ nó hết nhà cao cửa rộng của dân Giao Chỉ làm điều đứng giai cấp ABC, phung phí đó la

phung phí tú lạnh, Ti Vi, đồng hồ Seiko, thuốc lá Salem của PX

Trong phần trình bày, ông nhà nước nói đại khái: trong cuộc chiến đấu trường kỳ chống Cộng này, chúng ta phải quyết tâm thực thi quốc sách khắc khổ để chúng ta không bị hết xí oách trước khi quét xum bà chề, bẻ lủ Việt Cộng, quốc sách khắc khổ sẽ giúp chúng ta đi dần tới chỗ

tự lực, tự cường, khỏi ỷ lại vào tiền của Mèo, gạo Mèo, đường Mèo, súng đạn của Mèo, giầy dép quần áo cùng Mèo. Khắc khổ là nhiệm vụ, bổn phận của chúng ta trước sự hi sinh cao cả của các chiến sĩ đang ngày đêm nằm gai, nếm mật, đem xương máu của mình để gìn giữ đất nước quê hương.

Tới phần giải đáp thắc mắc, mc sù ký giả báo «Nạn Nhân Chiến tranh» tung ra một chương: Kính thưa Cụ nhà nước, Cụ chủ trương chính sách khắc khổ thiệt là hay lắm, chúng con xin hoan hô kịch liệt. Các độc giả Nạn Nhân Chiến tranh của chúng con mất hết mẹ nó nhà cửa, bố mẹ, anh em, vợ con kẻ sống, người chết, đứa bị thương, tiền bạc, của cải dểch còn cái gì cả nên họ thích khắc khổ lắm khắc khổ thật kỹ, không dám ở nhà kính gắn máy lạnh, cưỡi xe Huê Kỳ phom phom ngoài phố với cái sự tiền hô, hậu hét tùm lum, tà la, không dám mặc đồ lỏn, tất cả la oách khi có phái đoàn bộ xã hội đến thăm, khi có giỗ chạp, cuối xin thì không có dám đến nhà hàng Đồng Khánh, Continental hay Caravelle gì hết trời. Nhưng xin Cụ nhà nước cho biết: đã có quốc sách khắc khổ thì sao lại phát lương cho các ông bà đại diện nhân dân trong các viện Bô Lão với Nhi Đồng chỉ thế, mỗi tháng cả trăm ngàn lạng? Có tiếng một anh nhà báo ngoại quốc xì xào: phải phát lương cho nó thật nhiều nó mới hết mẹ nó tinh thần đấu tranh, nó mới hiền lành không dám làm hờn, những thằng đói rách mới đấu tranh ác liệt, khi nó no béo rồi là nó lo hưởng thụ, đấu tranh làm cái chó gì, nhiều lương nó sẽ hiền lành, hiền lành để tháng tháng lượm bạc, nếu nó hờn, người ta kiểm cách xúc nó đi hay xin nó tí huyết thì mỗi tháng cả trăm



(Xem tiếp trang 10)

# 7 CON ONG TRỜI

tác «THIÊN PHONG THẤT HIỆP LỮ»

— **Chuyện trào phúng yêu  
thuật chưởng pháp thời  
đại nhớ nhăng**

LÊ-MINH HOÀNG-THÁI-SƠN

Lời giới thiệu :

«THIÊN PHONG» theo Hán Tự có nghĩa là «Ông Trời», «Thiên Phong Thất Hiệp Lữ» là «7 con Ông Trời giang hồ nghĩa hiệp», họ sơn xuất thế diệt gian trừ bạo, cứu đời, giúp nước.

«7 CON ONG TRỜI» là chuyện ruết của Tuần Báo CON ONG, và cũng là ý nguyện của đường lối CON ONG là muốn vạch trần những tệ đoan thờ ơ đại để bày giải nỗi lòng của người dân bị hiệp đáp, với lập trường xây dựng lành mạnh hóa lại xã hội, nương theo đường lối chỉ đạo của chính quyền Cách Mạng Đệ Nhị Cộng Hòa.

«7 CON ONG TRỜI» ra đời với ước vọng thế nhân hãy hạn chế lại lòng tham của mình, thì mới mong kịp thời cứu nước, cứu dân và cứu chính mình trước kẻ thù chung với đủ thứ Hạm, Quý, Yêu, Quái của thời đại...

«7 CON ONG TRỜI» là tượng trưng những liệt sĩ thời đại đã được tôn sùng là thiên thần, xã thân diệt giặc, với tinh thần thượng võ của người xưa trong lối áo «Tráng sĩ không tên»... chỉ biết thờ chánh nghĩa, chống tất cả những bạo lực bất cứ từ đâu đến.

«7 CON ONG TRỜI» được mô tả trong văn thể kiếm pháp đại hiệp và hoạt kê trào phúng thâm thúy, tuyệt nhiên không ám chỉ tới một cá nhân nào, mong bạn đọc mọi giới xem để mua vui, đừng cố chấp vì đã động tới những cố tật của thời đại, mà tất cả chúng ta chỉ là nạn nhân trong khi quốc nạn mà thôi.

Mong bạn đọc tha thứ để cùng vui vẻ cả làng... Khi đọc chuyện này, vì tất cả nhân vật trong chuyện đều do tưởng tượng đặt ra, nếu có sự kiện gì đúng hợp ngoài đời và trong chuyện cũng chỉ là sự ngẫu nhiên mà thôi.

«7 CON ONG TRỜI» chỉ xuất hiện với điều mong ước duy nhất là cởi mở lòng dân, hà hà mọi tầng lớp người trong xã hội chúng ta...

Toàn bộ chuyện «7 CON ONG TRỜI» với tựa đề Hán Tự là «THIÊN PHONG THẤT HIỆP LỮ» đã được soạn viết thành 20 Thiên. mỗi Thiên có 10 tới 25 Hồi, như :

Thiên Một có Đoạn Mở Đầu rồi tới :

1) HỒI THỨ NHỨT là :

Đoàn Yêu Nữ Đại Náo Vùng Hòa Tuyến.  
Lữ Hạm Tiên Thiết Kế Chộp Đê La...

2) HỒI THỨ HAI là :

Thầy Pháp Xía yếm Bùa Mê Hồn Trần.  
Cá Sấu Thần Truyền Phép Ngũ Linh Kỳ...

3) HỒI THỨ BA là :

Nơi Đông Hải Thiên Sơn gặp Thủy Nữ,  
Ven Trường Sơn Quân Ma chiến Tà Thần...

v.v... và cứ từng hồi mở đầu bằng hai câu thơ đúng theo chuyện kiếm hiệp cổ điển, nhưng văn thể hoạt kê trào phúng vui và thâm nhút nước, và kiếm pháp, thần chưởng, yêu thuật cùng tình tiết éo le, gay cấn nhứt so với tất cả những chuyện Tàu bịa ở xứ này — Và trên tất cả, «7 CON ONG TRỜI» có đầy những dính liền với thời đại đương kim và thượng cổ...

Đọc «7 CON ONG TRỜI» là đọc 20 thế kỷ hưng vong của nhân loại vậy...

## — ĐOẠN MỞ ĐẦU —

**Ông Bàn Cổ biến phép hóa Ông Trời  
Tay Nguyệt Lão xe duyên tình hiệp lữ**

N HẮC lại thời Bàn Cổ theo Tứ khổ Toàn Thư của vua Khang Hi nhà Mãn, và trong kinh Xuân Thu của Tứ Thư Ngũ kinh của Khổng Phu Tử thì trước đây cả mấy chục ngàn năm, khi mặt đất chưa có loài người, chỉ có một mình ông Bàn Cổ,

Bàn Cổ hắt hơi một cái, nước miếng văng tứ tung trên mặt đất, tức thời muôn vạn thứ hoa, hữu sắc vô hương cùng hữu hương vô sắc hay là hương sắc vẹn toàn, mọc lên khèn trên mặt đất, khiến cô hoang phải dạt ra và chết bết đi, nhường cho loài hoa xuất hiện.

Liên sau đó, hương hoa ngào ngạt khiến ông Bàn Cổ bắt ngứa ngáy lỗ mũi vì mùi hoa xông lên quá ề Bàn Cổ phát nhảy mũi liên tu bất tận. Nước mũi Bàn Cổ bắn tung toé lên hoa như mưa bụi đầu Xuân. Mỗi hạt bụi nước mũi của Bàn Cổ hóa thành một con ong, cảm đầu hút nhị.

Khi ong đã lấy bớt nhị hoa đi rồi thì Bàn Cổ mới ngưng nhảy mũi, thì lúc ấy, mặt đất vui vẻ quá chừng vì tiếng ong kêu ro ro như tràng liên thanh bản khí...

Tiếng động của côn trùng đầu tiên trên mặt đất là của Con Ong vậy, nhưng rồi ong bu lại ông Bàn Cổ quá nhiều, sau khi đã hút nhị no nê, khiến Bàn Cổ ngứa ngáy ông gãi rồn rột không ngừng tay khiến vảy da mốc đủ màu của Bàn Cổ bay ra mù mịt, kỳ diệu thay, mỗi vảy mốc của Bàn Cổ liền biến thành một con bướm.

Ồi chào ! Bướm đủ màu rực rỡ lớn nhỏ tùy theo cái vảy da mốc to hay bé.

Thế là từ giờ phút ấy, mặt đất bớt buồn tẻ trầm lặng vì ong bướm dập dìu giữa muôn hoa duanở.

Bàn Cổ đã ngủ hằng triệu năm, khi thức dậy hắt hơi nhảy mũi một phát và gãi ngứa mà đẻ sinh ra ba loài cỏ và côn trùng. Ông mới sực nhớ ra rằng mình còn nhiều phép lạ, và mỗi một tí gì từ người ông văng ra là thành một loài sinh vật.

Bàn Cổ nhìn ong bướm với muôn hoa, bèn phát vui không thêm ngủ nữa, vui quá ông cười ngất tới phát ho, Bàn Cổ bèn khạc ra một bài đàm lớn.

Bài đàm lớn vụt biến thành đầm lầy mênh mông, Bàn Cổ dụi mắt kinh ngạc, ghèn mắt ông đã đóng cục hằng triệu năm, rớt lập bập xuống đầm lầy, vụt biến thành bầy cá sấu lúc nhúc, há miệng đỏ chót, ngáp ngáp liên hồi.

Thế là sinh vật có xương sống trên mặt đất đầu tiên, là cá sấu vậy Và cũng vì là ghen mắt ông Bàn Cổ mà cá sấu là loài sống gai nhất theo khoa học ngày nay.

Con ong và Cá Sấu là hai trong những nhân vật chánh của chuyện này lại chính là loài sinh vật ra đời đầu tiên trên mặt đất.

Rồi cứ thế, ông Bàn Cổ tiếp tục làm phép lạ tự nhiên sẵn có từ người ông để tạo thành muôn loài trên mặt đất ngày nay vậy.



Khi loài người sanh ra quá nhiều thì tội lỗi cũng do đó mà phát sanh ra quá lắm. Ông Bàn Cổ thấy quá buồn cho loài người, bèn đi ngủ mất đất Mặc kệ thế nhân Bàn Cổ đểch cần biết tới nữa ..

Đề cứu nguy sa đọa, trầm luân cho nhân loại, Phật Thánh, Tiên cũng chán ngán loài người khó dạy, nên đi kiếm các loài sinh vật khác mà đem về tiên giới cho tu luyện thành người.

Tục truyền rằng khi Phật Bà Quan Âm «ân du đến Thiên Phong miền Tây Trúc, núi Thiên Phong có quá nhiều ong mà thành tên vậy Phật Bà bèn chọn lựa bốn con ong là con ong mật tức «Mật Phong», con ong đất tức «Thổ Phong», con ong bầu tức «Phi Phong» và con ong ruồi tức «Mê Tử Phong».

Bốn con ong này được đem về Niết Bàn, chỉ có một con ong ruồi là ong được Phật Bà đặt tên cho là «Mê Tử Phong Hồng Hải Nhi» có nghĩa là chú bé tí hon ong ruồi, còn ba con ong kia là ong cái nên con ong mật được đặt là Mật Phong Đại Nương làm chị cả, con ong đất được đặt là Thổ Phong Nhị Nương làm chị thứ hai, và con ong bầu được đặt là Phi Phong Tam Nương là chị thứ ba của chú ong ruồi mang tên là Mê Tử Phong Hồng Hải Nhi kia. Sau khi được Phật Bà Quan Âm đưa ra hồ sen làm phép lạ cho biến hóa thành người và buộc kết nghĩa làm bốn chị em, ba chị gái và một em trai út.

Bốn con ong từ núi Thiên Phong bắt đầu tu luyện phép màu do Phật Bà truyền cho từ đây.

Cũng thời đó, từ Đông Hải bực Đại Tiên tôn danh là Thái Thượng Lão Quân dùng phép độn toán biết Phật Bà Quan Âm đã thu nhận bốn ong trời về truyền phép màu.

Từ tiên giới sống chung với Nguyệt Lão Đại Tiên chuyên giữ sổ nhân duyên của trần giới nên tiên duyên của ba con ong cái, đệ tử của Phật Bà Quan Âm, nên Thái Thượng Lão Quân bèn vân du đến Thiêng Phong lữ ba con ong đực thuộc ba loại ong khác nhau.

Núi Thiên Phong đứng sừng trên một bán đảo năm chia ra biển nên có loài ong biển rất lớn tức Hải Phong.

Thái Thượng Lão Quân chọn con ong biển trước vì thấy loài ong này to con, khỏe mạnh lại siêng năng. Tiếp đó Thái Thượng Lão Quân tiến vào một hang gặp được loài ong vô về tức Hắc Âm Phong can đảm và còn khỏe mạnh gấp bội con ong biển, ông bèn thu nhận. Dời động đó đến một cội phong già, Thái Thượng Lão Quân gặp một loại ong vàng tức Hoàng Phong mình dài quốc thước hơn cả hai con ong kia, mà đáng đáp lại uy nghi, Lão Quân mừng rỡ bội phần.

Lựa xong ba con ong đực như ý, Lão Quân bèn vân du trở về Đông Hải trên Bồng Lai Đảo. Đem ba

chú ông đực khoẻ mạnh kia ra ngắm nghĩa, xong lão Quân cho phép biến thành người và đặt tên theo ngôi thứ anh em sau khi đã cho kết nghĩa trên một thuyền Bát Nhã neo nơi bến cầu Nhực Thủy của miền Bôn Lai Đảo.

Con ông vàng được tôn làm anh cả với tôn danh là Hoàng Phong Đại Hiệp, con ông Biền là em thứ hai là Hải Phong Nhị Hiệp và con ông vô vẻ là Hắc Âm Phong Tam Hiệp. Xong Thái Thượng Lão Quân phán dạy:

«Ba anh em các người tuy khác chủng tộc nhưng nay đã được kết nghĩa anh em, tức là ruột thịt, sống chết có nhau, Các người nên nhớ một điều là tên mỗi người đều mang chủng tộc ông của mình kèm với chữ Hiệp, tất các người đã hiểu ý ta rồi chứ?»

Tất cả đều dạ rân và đồng thưa rằng:

«Bẩm tôn sư, phạm đã mang chữ Hiệp theo tên là phải làm tất cả những điều được nằm trong lễ phải»

Thái Thượng Lão Quân gật đầu, vuốt chòm râu bạc phơ, gật đầu, mỉm cười, phán.



«Lễ phải là thuận theo thiên mệnh, thuận theo thiên mệnh là trường tồn và vĩnh cửu—Tất cả những gì trái quỹ đạo trời là nghịch mệnh ắt phải diệt vong— Các con biết chứ?»

Ba con ông trời đực rựa kia đều cúi đầu dạ rân và chờ Lão phán tiếp:

«Đến cả chuyện tơ duyên tiền định mà không chịu vâng theo cũng là nghịch mệnh nữa— Các con biết chứ?»

Cả ba con ông đực đều ngừng lên lấm lét nhìn thầy, rồi lại ngó ngáo trông nhau. Liền khi đó từ bến cầu Nhực Thủy, Nguyệt Lão Đại Tiên tiến đến, tay cầm chùm giây tơ hồng mà mỗi sợi dây đều có thắt nhiều nút, miệng Nguyệt Lão mỉm cười tình tứ. Thái Thượng Lão Quân hát hàm truyền cho đệ tử lay chào rồi phán dạy sau khi hai vị tiên đã an tọa trên đôn ghế gỗ trầm hương:

«Điều ta vừa nói với các con về Nguyệt Lão Đại Tiên dẫn giải cho—»

Cả ba con ông đực vẫn quỳ trên thảm cỏ hầu chờ phán dạy, Nguyệt Lão Đại Tiên rung chùm giây tơ hồng rồi chỉ từng nút một mà phán bảo:

«Mỗi nút này là một cuộc tình duyên nơi trần giới— Nay ta đến thắt cho các con ba nút.»

Vừa nói, Nguyệt Lão vừa thắt nút dây tơ hồng và phán tiếp:

«Duyên tiền định của các con đã được số Nam Tào gọi đến đã dạy ta xe duyên cho các con với ba con ông cái, đệ tử của Phật Bà Quan Âm, nhưng phải chờ trên một ngàn năm sau mới được tạo ngộ nơi trần giới, tại núi đất chia ra miền Nam Hải kia tục gọi là Nam Quốc, nằm về miền cực Nam của đại lục Trung Quốc—Các con có biết miền đất đó chăng?»

Hoàng Phong Đại Hiệp lên tiếng sang sảng thưa: «Bẩm nhị vị tôn sư, tưởng rằng chúng con đã được tu luyện miền tiên giới thì còn cần chi tới cõi tục với tình lụy mà chi?»

Thái Thượng Lão Quân cười phán: «Bởi có cõi tục mới cõi tiên—Cũng như có bọn tham quan ở lại mới có những anh hùng hiệp lữ—Có âm tất có dương—Có âm dương tất có vợ chồng—Mà chuyện vợ chồng là thiên định—Con đã chống quên là chống điều thiên định là nghịch mệnh đó sao?»

Hắc Âm Phong Tam Hiệp gãi đầu nhăn nhó: «Nhưng chúng con chỉ muốn tu thành tiên thôi, chứ có muốn tu để làm chồng mấy con ông cái kia đâu.» Hải Phong Nhị Hiệp cũng lên tiếng tiếp theo:

«Mong nhị vị tôn sư thương tình xét lại—Chúng con rất sợ chuyện vợ chồng—khi còn ở ở ông, con chúng

kiến thấy cái giống ông cái của chúng con để mà phát ớn—Chính có một cái nó để một loạt—ông đực nuôi lũ ông con muốn kiệt sức chưa kịp lớn khôn, ông cái lại trở bụng đẻ một loạt, bởi vậy ông đực nào được ông cái lựa cho chính là sau đó chết ngay cho thoát nợ nuôi con—Nhị vị tôn sư buộc chúng con với mấy con ông cái chỉ chuyên nằm ăn với đẻ và sát phu kia có khác nào như bị tổ khổ rồi phát cho bản án tử hình ghim lên ngực».

Nguyệt Lão rung chùm giây tơ hồng đứng dậy trấn an ba chú ông trời.

«Ta đã thắt nút xê duyên rồi—nhưng đợi hơn ngàn năm sau ta sẽ lại dặn dò nhiều thêm nữa—Có điều này các con yên chí—khi ông cái đã thành tiên nữ giáng phàm thì chỉ để lại rai thôi—Không đẻ như khi còn là loài ông đâu mà con sợ—»

Hoàng Phong Đại Hiệp vẫn lo lắng thưa, «Nhưng rồi sướng trong giây phút mà khổ thành thiên thu đó thưa tôn sư—Hãy tha cho chúng con đi—»

Nguyệt Lão Đại Tiên lắc đầu ra đi. Thái Thượng Lão Quân bèn trấn an đỡ đệ.

«Ta thì không rành về chuyện tơ duyên và sanh đẻ sướng khổ ra sao—Số các con cứ yên tâm—Còn những hơn một ngàn năm nữa, các con mới được lĩnh giảng trần mà—Lúc đó Nguyệt Lão sẽ dạy cho phương pháp ngừa chữa đẻ vì cứ thất được thì kẻ ấy mở được—đừng lo, cứ chăm lo tu luyện đi.»

Hắc Âm Phong Tam Hiệp thưa hỏi: «Nhưng mà tu là cõi phúc, tình là giây oan đó thưa tôn sư.»

Lão Quân lắc đầu cười khì. «Ta có biết tình là cái khi khô gì, ta đem các con về đây là do lệnh Nguyệt Lão cả đó mà—»

Thế rồi thắm thoát đã trên một ngàn năm qua đúng Tết Trung Nguyên năm Thân thì đoàn Thiên Phong hạ san...

## — HỒI THỨ NHẤT —

### ĐOÀN YÊU NỮ ĐẠI NÁO VÙNG HÓA TUYẾN LỮ HẠM TIỀN THIẾT KẾ CHỘP ĐỒ LA...

Đang đêm, từ tiên giới, Vương Mẫu nhận được lệnh Phật Bà điện thoại đến Vân Đài truyền mở hội nghị bất thường Các tiên nữ tề tựu đông đủ, trong đó có một tiên đồng duy nhất là trai, một chú bé trạc tám tuổi mang tên Mễ Tử Phong Hồng Hải Nhi, vốn là một con Ông Ruồi được tu luyện thành tiên, cất tiếng hỏi:

«Bẩm Vương Mẫu, tiên giới vốn bình an hơn dưới thế, vậy có điều chi mà?»

Wang Mẫu ngắt lời Con Ông Ruồi, «Mi là Con Ông Ruồi, bé người mà lớn họng, hay nói bộp chộp, ta chưa tuyên bố lời khai hội mà mi đã hỏi rồi. Hãy nhớ lời ta dặn là. Mau nghe mà chậm nói, vì kể nói nhiều là kẻ có lỗi nhiều, nghe không con?»

(Mễ Tử Phong—theo chữ Tàu có nghĩa là con Ông Ruồi bèn cúi đầu lấm lét, trong khi các tiên nữ chỉ liếc nhìn khúc khích cười, Như một trường tòa đập chày lên bàn sau khi đã tuyên bố bán đấu giá một vật bị xiết nợ truy thâu thiếu thuế ở trần giới, Vương Mẫu gõ mạnh chày tiên lên án đày ụ những đạo tiên lẩn ra lủ khủ mà nạy lủ.

«Các tiên nữ không có cái lối cười khúc khích một cách bộp bộp như lũ nhện nhện yêu nữ dưới trần khi sửa soạn đùn nhau đi khách... vậy!»

Loàn thê tiên nữ đều nín khe, ai nấy đều mắc cỡ đỏ mặt tía tai, liếc nhìn nhau lấm lét, Vương Mẫu phán dạy,

«Lẽ ra sáng nay, ta truyền mở hội Bàn Đào—nhưng hũy bỏ, vì tiên giới không thể vui say khi trần gian đại loạn—Số là trên giải đất nằm trên bờ Nam Hải có sắc đìn vốn giống Giao-Chỉ, đạo đức hiền hòa nhưng gần đây hỗn loạn vô luân vì bầy Hồng Quỷ từ phương Bắc tràn xuống, rồi bọn Bạch Quỷ từ phương Tây qua đẹp tà thuật Hồng Quỷ, rồi

Thái Thú tên gọi Băng Ca, bên cạnh có Thầy Pháp Xìa tên gọi Khô—Ma cùng với Quân—Sư tên Đột—Thiên vừa từ động Rốt—Bao qua phụ tá, với binh quyền do tay Đại Ngươn Soái Quét Mu Lân—Bọn Bạch Quỷ—»

quảng tiền mà mưu xanh màu đỏ ra làm chóa mắt bọn phụ nhân Giao Chỉ, khiến gái tơ nhào vô loại nhà chọc trời mà bọn Bạch Quỷ gọi là bình-đỉnh, bình điếc gì đó để bán trốn nuôi miệng—Cái loại nhà chọc trời này cao nhứt nước Giao Chỉ, e có ngày nó xây cao lên tới tiên giới này thì thấy mờ tỏ, tiên nữ trinh trắng như các con rất có thể cũng chóa mắt nhào đó là vì yêu thuật tà thần độ là—là miền thanh tịnh này cũng thành ô trược hết—rồi thì là gái có chồng rồi cũng bỏ chồng con mà chui hết vào mấy cái nhà hộp chọc dit trời kia—Nhân cái buổi đêm loạn theo thói «Trình, Vệ Chi Phong... từ thời Chiến Quốc xa xôi kia, sống lại trên miền Giao Chỉ

no, nên là Nhện Nhện Tinh từ các Ma Động cũng tràn xuống trần, thành gái lành với nhện nhện lẩn lộn, khó mà phân biệt—Bọn chúng họp thành đoàn ma nữ đại náo miền hóa tuyến do

khuyến dân Giao Chỉ hiền hòa kia mang đại họa—Ôi, giữa núi xương sông máu ấy, thì lại xuất hiện một lũ hạm tiền thiết kế chộp đồ la.

Một tiên nữ tên Mật Phong Đại Nương vốn là một con Ông Mật Cái đã tu luyện thành tiên, cất tiếng dụ ngọt như mật mà hỏi tiên mẹ,

«Dạ, bẩm Tiên Mẹ, lũ hạm tiền đó từ đâu mà đến ạ?»

Vương Mẫu nhủ mảy, nhưng không dám nổi giận, vì là cốt tiên phải nhu mì nhân nhục cho các tiên con noi gương, nên phán dạy ôn tồn,

«Lũ Hạm Tiền đó vốn là bầy khi đột đã bỏ tu trốn khỏi động của lão Tề mà xuống trần làm trò khi—lập đủ thứ hội này, viện nợ mặt trận kia, chỉ để bịp lão Thái Thú gà mờ kia mà đớp tiền đồn lẻ ra để chi phí về việc xây lại làng thôn đã bị tội Bắc Hồng Quỷ tàn bạo đốt phá theo mộng Đông Phương Hồng của chúng với những trò Duy Bịp Biến Chứng Phét như có yêu thuật làm Trâm Hoa đua Nữ—cho Bản Cố làm Bồ Thiên Hạ—vân vân và vân vân—»

Một tiên nữ khác tên Thổ Phong Nhị Nương vốn là Con Ông Đất Cái tu luyện thành tiên, nên có dáng đi chậm chạp như ong đất bò vậy. Nàng nói tiếng ở ở với giọng Thổ, không dụ ngọt như tiếng ong mật,

«Dạ, bẩm Tiên Mẹ, vậy Tề Thiên Đại Thánh ở đâu mà lại thả lũ khi đột xuống núi, tung hoành làm khổ dân Giao Chỉ quá vậy ạ?»

Tên mẹ nương đôi mắt ngái ngủ, che miệng ngáp dài, nói với giọng dậm, buồn bã.

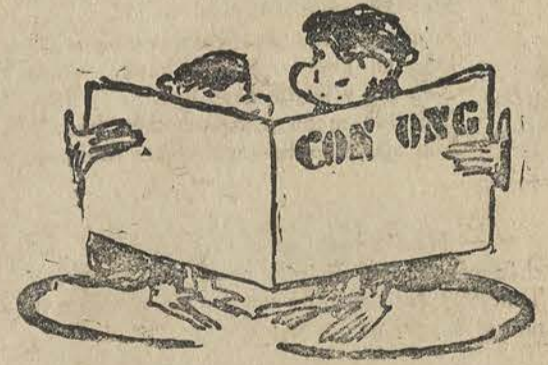
«Cái lão khi đột có pháp thuật Tề Thiên Bình Hạ giới ấy kể từ khi được Phật Bà truyền phép bỏ gờ đai đầu Kim khôi thường làm hân nhức đầu kia thì hân đức còn biết sợ ai nữa—suốt ngày leo cây kiếm trái về nấu rượu linh đơn, rồi lại lên về các vườn trái thâu của mấy ông Hoàng Lão đem trộn vào, pha phách ra linh đơn ma túy uống say sưa, phi suốt ngày đêm, cũng chẳng lưu ý gì tới truyền dạy đồ đệ tu luyện nữa. Nên lũ khi đột mới lộng hành như thế—Và lại theo Phật Lịch, năm nay là năm khi năm tuổi của lão Tề—thành ra lão cứng ngại, không muốn hoạt động gì khỏi bị tai họa—Cái nguy nhất là năm khi này—khi chứa như lão, Tề thì cứ kiêng năm tuổi—còn khi bấy ngu dốt, điếc không sợ súng, có biết gì là năm tuổi của chúng đâu mà chúng chẳng lộng hành—»

Đến đây, một tiên nữ thứ ba tên Phi Phong Tam Nương vốn là Con Ông Bầu Cái tu luyện thành tiên nên có vẻ phịch phịch, tròn trĩnh như ông bầu, nàng vừa nói vừa thở, vì có chứng đau tim bởi mập quá, mở bọng quanh tim nên lúc nào cũng mệt mỏi,

«Dạ, Bẩm Tiên Mẹ, ngoài những lũ Bắc Hồng Quỷ, Tây Bạch Quỷ, Nhện Nhện Tinh, Hồ Ly Tinh, lũ khi Đột của lão Tề, còn có lũ Chuột nữa—nghe đầu Lũ Chuột Tinh cũng lộng hành quá lẽ—»

Wang Mẫu xoa tay với ngắt lời tiên con, «Đúng Đứng—Hồ Ly Tinh vốn là lâu la của lũ Bắc Hồng Quỷ, còn Lũ Chuột Tinh và lũ khi Đột là dựa hơi tiền đồn của Bạch Quỷ mà cấu kết thành nhiều đảng Hạm Tiền—Lũ Chuột Tinh này tuy bé nhỏ nhưng lâu cá, xảo quyệt lắm—chúng lập ra nhiều Hội Đồng Chuột mà găm nấp—lần mò cái xã hội Giao chỉ tới thất điên bát đảo—»

Tiên Đồng Mễ Tử Phong Hồng Hải Nhi lảng xảng hỏi,



«Nên Tiên Mẹ cho phép—con là đứa em trai út duy nhứt trong nữ tiên giới này—xét ra con ở đây lâu—lớn lần lên e không tiện—vì đạo trời dạy nam nữ thọ thọ bất thân—Vậy xin Tiên Mẹ cho con sớm hạ trần, phận nhỏ quyết trừ lũ chuột nhỏ bé kia—»

Đến đây, Vương Mẫu truyền giải tán hội nghị và chỉ giữ lại bốn tiên con là Mật Phong Đại Nương, Thổ Phong Nhị Nương, Phi Phong Tam Nương và Mễ Tử Phong Hồng Hải Nhi, rồi truyền phán,

«Bốn con, ba gái, một trai, kể từ giờ này đợc ta ban phép cho kết nghĩa thành chị em ruột—vậy cậu em

(XEM TIẾP TRANG 10)

# LUẬN VỀ CÁI KHÓC CỦA ĐÀN ÔNG

Lời tác giả: Trên một tờ báo nọ, tui có viết bài «Nói về cái khóc giai cấp đàn bà.» Sau đó, tui bị giai cấp đàn bà sĩ và kỹ quá. Vậy thế cho nên bèn viết ở đây bài này để cho cả 2 giai cấp đàn ông, đàn bà bằng nhau, huề cả làng.

NGƯỜI ta thường bảo đàn bà hay khóc một cây xanh đờn, hơi một tí là ăn vôi, sụt, sụt, hơi một tí là nước mắt vòng quanh, hơi một tí là v.v... và v.v...

Riêng tôi vốn có truyền thống suy tôn phái đẹp một cách vô tội và cho nên nhất định phản đối điều đó. Tôi sẵn sàng đứng về phe các Bà, các Cô để ăn thua đủ với bất cứ một kẻ nào bạo phổi dám quyết đoán rằng đàn bà hay khóc, Để cho sự bênh vực này có đầy đủ « chính nghĩa » chứ không phải là một vụ làm áp phe bậy bạ như kiểu màn ăn của mấy cha chuẩn bị đồ nghề đi vào các viện bó lão với nhi đồng của xứ ta mà cũng không phải cái kiểu bắt dĩa của những nhân vật suốt đời hi sinh cho công cuộc ba chớp, ba nhoáng những món đồ thường từ P.X. của Mèo ra, tôi xin đem sách vở ra đây để nói lên một cách hùng hồn rằng: đàn bà, con gái hay khóc hay không thì có biết nhưng có điều rằng thì là bọn mày râu chỉ tu mi nam tử hay khóc một cây, một cây loại cỏ thụ chó không phải đờn. Đây, câu chuyện «nước mắt đàn ông» nó như sau này:

— Nước mắt thường bắt nguồn từ hai chữ tình ái. Vì thế vua Dực Tôn nhà Nguyễn mới có bài thơ «Khóc Bằng Phi» (mà gần đây lắm nhà học giả, văn nhân đã nêu ra nhiều chứng tích để bảo rằng bài thơ đó không phải của vua Dực Tôn) để thương nhớ, sót sa cho cảnh lâu vàng, điện ngọc khuất bóng giai nhân:

Ơi Thị Bằng ơi đã mất rồi!  
Ở tình, ở nghĩa, ở duyên ơi!  
Mưa hè, nắng cháy oanh ăn nói,  
Sớm ngó, trưa sân liễu đứng ngồi.  
Đập cổ kính ra tìm lấy bóng,  
Xếp tàn y lại để dành hơi.  
Mối tình muốn dứt đành thêm bận,  
Mãi mãi theo hoài cứ chẳng thôi.

— Người bạn trăm năm chẵn gối một đời bỗng chốc mất đi, hỏi đã mấy người đàn ông không khóc? Cụ Tam Nguyên Yên Đổ cũng làm cái việc như vua Dực Tôn nhưng bằng một đôi câu đối:

a) Nhà chình rất nghèo thay, nhờ được bà hay làm, thất lung bó que, sẵn vầy quay công, tất tưởi chân nam đá chân chiêu vì tờ đồ dẫn trong mọi việc.  
b) Bà đi đâu vội mây để cho lão vất vả, vất vưởng, búi tóc củ hành, buồng quần lá tọa, gặt gù tay dũa tay chén cùng ai kể lẽ chuyện trăm năm.

— Đàn ông khóc vợ là một chuyện rất thường trên cái thế gian này cho nên một nhà cách mạng, suốt đời nằm gai, nằm mật, dãi gió, nằm sương như cụ Sào Nam Phan Bội Châu cũng không thể không khóc khi cụ bà khuất núi ra đi. Cụ Phan đã khóc cụ Bà bằng một đôi câu đối chứa đựng tất cả tiếc thương đối với người vợ hy sinh chịu đựng đắng cay gánh vác gia đình để chồng yên tâm dâng đời cho cách mạng:

a) Tình cờ gặp khách nam chau, hơn ba mươi năm chồng có như không, cổ đứng vững mới ghê, ngâm đắng suốt cay tròn đạo mẹ.

b) Khen khéo giữ nền tự đức, ngoài bày chục tuổi sống đau hơn chết, thòi về mau cho khoẻ, đến công, trả nợ vai con.

— Không phải chỉ có người thân yêu như cha mẹ, vợ con mất đi người đàn ông mới khóc mà người đàn ông rất có thể khóc khi một người bạn thân khi qua đời. Báo chí dạo nào đã chẳng loan tin: khi đang dự hội nghị tại Geneve, được tin ngoại trưởng Foster Dulles từ trần, phó ngoại trưởng Hoa Kỳ, ông Heter đã chan hòa nước mắt, một thừ nước mắt thiêng liêng, khóc cho tình cao cả giữa lúc nền hòa bình thế giới đang bị lung lay đến tận gốc.

— Ngày xưa, Cụ Dương Khuê, bạn thân của cụ Yên Đổ Nguyễn Khuyến, qua đời, cụ Yên Đổ mới làm bài thơ «Khóc Bạn»:

Bác Dương thôi đã thôi rồi,  
Nước mây man mác, ngùi ngùi lòng ta.

Làm sao Bác vội về ngay?  
Chợt nghe tôi những chân tay rụng rời,

Bác chẳng ở đâu van chẳng ở,  
Tôi tuy thương lấy nhớ làm thương.

Tuổi già hạt lệ như sương,  
Hơi đầu ép lấy hai hàng chứa chầu.

— Trong «Đoạn trường Tân thanh», ta mới thấy sự Kim Trọng của Cụ Nguyễn Du đã khóc một cách rất đặc sắc, nghĩa là rất chi lâm ly, bi đát, tan nát bộ lông chó không có khóc khơi khơi như người thường. Sau nửa năm trời về đất Liêu Dương quê cũ, khi trở lại vườn Thúy xưa kia, chàng Kim đau đớn được tin nàng Kiều đã bán mình chuộc tội cho cha. Thế là chàng Kim:

Vật mình, vẫy gió, tuôn mưa,  
Dầm dề giọt ngọc thân thờ hồn mai.  
Đau đời đoạn, ngắt đời hồi,  
Tình rồi lại khóc, khóc rồi lại mê..

Đó, vị quý đã thấy chàng Kim này khóc lóc ác liệt, kinh khủng hay chưa? Chẳng biết những chàng Kim Trọng tân thời của xã hội chúng ta ngày nay khóc như thế hay chẳng khi xa vắng nàng Kiều vài ba tháng; lúc trở về thì ó hól nàng đã khăn gói lên đường nhắm hướng Sài Gòn Đà Nẵng, Chu Lai, Qui Nhơn v.v... trực chỉ về làm cái nghề cời... để lót ra để cho thiên hạ đem đó la xanh, đó la đỏ hoặc giấy năm trăm con cạp dán vào rốn.

— Kim Trọng khóc đã hay, đã ác liệt nhưng nếu nói đến cái sự khóc nhiều, khóc dai thì Kim Trọng còn thua anh chàng Thúc Sinh một nước:

1) Thương yêu nàng Kiều, cứu vớt nàng Kiều ra khỏi lầu xanh, cưới nàng Kiều làm vợ hay hòa tiền liên lạc địa gì đó nhưng Thúc Sinh lại không đủ uy thế để bảo vệ người yêu trước sự nghiêm khắc của gia đình. Thế cho nên người con gái lầu xanh mới phải một phen «Đào hoen quện má, liễu tan tác mày». Nhìn cảnh đó, Thúc Sinh chỉ còn:

Khóc rằng oan khốc vì ta,  
Có nghe lời trước, chớ đã lụy sau.  
Cạn lòng chẳng biết nghĩ sâu,  
Đề cho trắng túi, hoa sầu vì ai?

2) Nghe lời thúc sinh khóc lóc, lượm trên chợt mớ, mớ gan hôi nôi niêm, Thúc Sinh được dịp bèn:  
Sụt sùi chàng mớ thừa ngay,  
Đầu đuôi kể lẽ sự ngày cầu thân.

3) Sau khi con sư tử Hà Đông Hoạn Thư cho bọn đầu trâu, mặt ngựa bắt Kiều đi rồi, Thúc Sinh trở lại cái căn cứ tạm thời đặt «oản doanh» của đệ nhị Phòng thì hơi ơ:

Bước vào chốn cũ lâu thư.  
Tro than một đống, nắng mưa bốn tường.  
Sang nhà Cha, bước tới trung đường, Thúc Sinh trông thấy linh sàng bài vị thờ người bạc mệnh tài hoa thế là Thúc lại khóc luôn một phát rất ư đau khổ như vậy:

Gieo mình vật và khóc than,  
Con người thế ấy thác oan thế này.  
Chắc rằng Mai, Trúc lại vậy,  
Ai hay vĩnh quyết là ngày đưa nhau.  
Chà, chà! cái đoạn khóc này của Thúc Sinh quả là vô cùng ác liệt, so với Kim Trọng quả là kẻ tám lạng người nửa cân Tàu.

4) Khóc chán, hết cả xiú oách, chàng Thúc ta bèn đi một đường lờ dò trở lại nhà cô vợ quý hóa là Hoạn Thư để xem tình hình thế giới đi đến chỗ mô thì ó hól! Thúc ta phách lạc, hồn siêu, dụi mắt luôn mấy phát mà vẫn đếch biết mình thức hay là chiêm bao? Bỏ mẹ rồi, nàng Kiều quý hóa của mình sao lại biến thành con hầu, con ở trong cái nhà này mới chết chó. Thế là a le háp, lại một phen:

Thương ôi, chẳng phải nàng Kiền ở đây?  
Nhân làm sao đến nỗi này?  
Thôi thôi ta đã mắc tay ai rồi,  
Sợ quen dám hỏi ra lời,  
Khôn ngoan giọt ngọc sụt sùi nhỏ sa.

5) Bị Hoạn Thư vặn hỏi: rằng mà mình khóc rứa? Thúc Sinh đành thờ dài, buồn năm phút trở lại «nói cuối» ra trả lời lếu láo cho em khỏi nghi ngờ. Khốn nỗi có vợ quá ác cây đã biết «ông» từ lâu như đi guốc vào bụng rồi còn chi mô mà giấu. Được thế, Hoạn Thư lại cứ bắt nàng Kiều đứng phẩy phẩy ra hầu rượu mới thực là tai hại bạc triệu. Thúc Sinh cảm thấy chết điếng ba phần từ cõi lòng khi chứng kiến cái cảnh cô vợ tát quá hành hạ nàng Kiền

Bất khoan, bất nhật đến lời,  
Bất quý tận mặt, bất mời tận tay.  
Hỏi sao mà chẳng:  
Sinh càng như đại như ngày,  
Giọt dài, giọt ngắn, chén đầy, chén vơi.

— Chu cha! một hết sì đầu rồi đấy; thòi thì tạm nghỉ cái mục khóc của ông cụ Thúc Sinh ở chỗ này để xét đến cái khóc của mấy ông Tướng của họ nhà «choang» xem nó ra thế nào. Úa, nhưng mà Tướng ở đây là thứ Tướng mũ giáp, cần đai, cưỡi ngựa ó long với xích thố chứ hông có phải mấy ông Tướng đeo sao từng chùm, cưỡi ngựa Beaulieu với Mercedes phom phom giữa thành phố với cái sự tiền hô, hậu hét của những ông phú lít nhà choang đâu. Cái khóc của Không Minh Gia Cát Lượng mới thiệt là rắc rối. Không Minh làm cho Châu Du tức hộc sì đầu ra mà chết rồi Không Minh lại đem lễ vật sang Đông Ngô điều tể. Đọc văn tế Châu Du xong, Không Minh cúi đầu xuống mà khóc tung bừng, nước mắt ràn rụa như mưa. Cái khóc của Không Minh làm cho tướng sĩ Đông Ngô cả ngàn tò te ra, đếch biết nó là cái thống chế gì hết trời tron.

Mưu sĩ nước Ngô là Lỗ Túc thấy Không Minh khóc ác quá bèn làm một phát khóc theo rồi cho rằng: Không Minh văn tốt, văn ngon lành mí lị Châu Du nhưng Du vì hẹp lượng cho nên mới phát tức lên mà đi một chuyến

(Xem tiếp trang 10)



L.T.S. - Tòa soạn CON ONG  
vừa nhận được lá thư sau đây,  
của bà Trịnh thị Quý, lời lẽ  
tuy đơn sơ mộc mạc, nhưng nội  
dung rất chân thành và phản  
ánh đúng tâm tư một lớp người  
đang gặp nhiều đau khổ. Vì  
thế CON ONG xin đăng  
nguyên văn sau đây, nếu có  
chạm nọc ai thì người đó ráng  
chịu...



ba đồ, số người này tôi từ chối  
thì họ gây gỗ đập phá và hăm  
quân ra nơi chiến trường cùng các  
anh chiến sĩ diệt trừ cộng phi để

nhưng cùng các nòi khẩu súng để  
bản quên thù nhưng rất tiếc là còn  
nắc hai đứa con thơ chưa trưởng  
thành cho nên không được như  
nguyện vọng nhưng tôi mong muốn  
tất cả những anh em chiến sĩ hãy  
cố gắng tranh đấu cho đến giọt  
máu cuối cùng ngày nào đã giết  
sạch xâm lăng dù tôi có chết cũng  
được ngâm cười nơi chín suối tôi  
thành thực chúc các anh em chiến  
thắng cộng sản

Ký tên: QUÝ tào kẻ ăn sung  
mặt sượng

Kính thưa chính phủ, kính thưa  
các anh em chiến sĩ cùng sinh viên  
toàn quốc.

Tôi là Trịnh thị Quý xin giải  
nghệ tào kẻ từ giờ phút này. Sở  
đi tôi phải đăng lên mặt báo là vì  
tôi không muốn tái phạm cái nghề  
xấu xa đê hèn, không những vì  
không muốn phạm tội với chính phủ  
khi mà chính phủ đã ra lệnh bài  
trừ mãi dâm, nhưng còn vì một  
lý do đặc biệt:

Hồi đó tôi còn bài đứa con nhỏ  
mà người chồng tôi lại đi lấy Vợ  
bé không ngờ ngang gì đến gia  
đình bố bé con cái nên tôi phải  
lâm vào cảnh này. Tôi chỉ mong  
ràng con tôi được 7 tám tuổi thì  
tôi giải nghệ, và cách đây 5 năm  
tôi đã lãnh 2 tháng tù án hành  
nghề. 2 tháng tù này cũng chỉ vì  
tư thù cá nhân cô Võ thị mỹ Liên  
đã âm mưu với chị bếp nhà tôi.  
Giữa ngày ấy tôi mang con tôi đi  
Saigon thì ở nhà cô Võ thị mỹ  
Liên là gái của người khác cố tình  
gài tôi khai là tôi đã dụ dỗ cô ấy  
đâm ba tháng tôi không trả tiền.  
Sau đó tôi bị công tay ra tòa, lúc  
bấy giờ tôi chỉ biết ngửa mặt lên  
Trời kêu với ông Trời là tôi bị  
hãm oan nhưng có ai hiểu thấu  
cho tôi là tôi bị oan đâu, rồi cũng  
may mắn năm đó mới ở Trung  
tâm Cải huấn Thủ Đức được  
25 ngày thì chính phủ xuống một  
lệnh đại xá tôi được tự do trở về  
nhà ngày 27 tết tôi được gần 2  
con, tôi đã được mãn nguyện, tôi  
tính giải nghệ ngay từ năm đó  
nhưng khổ nỗi cho tôi là những  
số khách toàn là những anh em  
binh sĩ và sinh viên toàn quốc vẫn  
tiếp tục đến đòi hỏi tôi rất nhiều  
về chuyện đó. Trong số đó cũng  
có một số người học cao hiểu  
rộng họ đã phóng sự về tôi rất  
nhiều về họ nói chị Quý là  
«mẹ đỡ đầu» của sinh viên Việt  
Nam, tiếp đó còn có một số  
người đầu trâu mặt ngựa ba gai

đọa đủ điều. Tôi phải lãnh đủ chứ  
không dám thưa kiện gì ai cả, là  
vì chánh phủ đã bài trừ, tôi có  
thưa kiện kêu ca cũng bằng vô ích  
áp bức hăm dọa còn có một số  
còn đồ nào đó đập phá đồ  
đặc chúng tôi cũng phải  
chịu đựng, còn những cô gái đã  
sống lên lút chui rúc ở trong  
đường ngang ngõ hẻm để kiếm  
một ông khách với giá tiền là  
trăm rưỡi đồng. Với giá tiền  
này phải chia ba, là chủ phòng  
năm chục, còn lại một trăm  
chia đôi chủ nuôi năm chục. Năm  
chục của gái thì nó còn nguyên  
năm chục của chủ còn phải bao  
nó cơm, nước, giặt ủi thuốc, men  
thế mà các ông đỡ xec vẫn nhận  
mạ là mấy con chủ tào kẻ ăn  
sung mặt sượng. Bởi vì những  
chỉ được người đời nhục mạ  
thêm thôi, cho nên tôi phải ngậm  
miệng làm thinh, và lại tiếp tục  
cho đến năm nay nữa nhưng năm  
nay là năm chót của nghề nghiệp  
tôi, tôi mong tất cả các anh em  
chiến sĩ cùng sinh viên toàn quốc  
hãy thông cảm dùm cho hoàn cảnh  
quá đau khổ của tôi mà tôi phải  
lên tiếng Tôi biết tôi làm tội là  
tôi phải chịu tội, cấp trên cho lệnh  
đi bắt mãi dâm mà những nhân  
viên bắt đem về bót để cấp trên  
trừng trị thì tôi không ăn hận  
nhưng không các ông ấy còn đánh  
đập khảo tra các cô gái phải nhìn  
nhân những người chủ. Cũng có  
đứa vì quá sợ hãi nó phải nhận  
đại cùng có đứa nó vì tư thù cá  
nhân mà nó nhận cho người ta.  
Nó nhìn nhận chủ rồi, các ông ấy  
có vẻ khoái chí và hành diện lắm  
là vì để các ông ấy được si và  
nhục mạ những con chủ tào kẻ  
ăn sung mặt sượng. Nhưng cái ăn  
sung mặt sượng này nó còn đi  
đòi với những cái đầu đôn cùng  
cực khác chẳng hạn như những  
người ý quyền thế làm việc dè dặt  
điều sỉ và, nhục mạ đó mà tôi  
phải trình bày hết trong nghề  
nghiệp để cho tất cả mọi người  
đều hiểu rõ, tôi mong rằng các  
anh em chiến sĩ và các anh em  
sinh viên toàn quốc thông cảm tôi  
xin cảm ơn. Tôi rất tiếc là tôi  
còn hai đứa con khổ đại nếu  
không tôi đã xin tình nguyện đầu

trả thù cho những người thân yêu  
của tôi cũng đã bị cộng sản sát  
hại năm 1953. Tuy thân già này  
Tôi xin tặng tất cả các bạn  
một bài thơ sau đây:

Hỡi chú đỡ xec kia ơi,  
Sao không vác súng ra nơi chiến trường,  
Xông pha nơi chốn biên cương.  
Mới là nam tử nơi cương anh hùng,  
Làm trai trả nợ non sông,  
Mới là con lạc cháu hồng chú ơi,  
Đảng này chú sống thành thời,  
Địa phương làm việc đã hơi thanh nhàn,  
Thế mà chúng chẳng có ngoan,  
Chú đi bắt điểm để toan trả thù.  
Đề cho hả dạ hung đồ,  
Chú đá chú đâm chú nổ nát vang,  
Làm cho gái điểm kinh hoàng,  
Khai ra bà chủ rõ ràng chẳng sai.

Nhưng mà chưa chắc chú ơi  
Đến tại chính phủ chú thời chẳng ngoan,  
Coi chừng chú được ăn đòn,  
Cấp trên trừng trị chú còn nữa không



Con ơi nghe lời mẹ cha,  
Làm trai bên nước bên nhà nghĩ sao,  
Đương cơn binh địa ba đào,  
Mà con ngày tháng ra vào nhơn nhơ,  
Người ta tay súng tay cò,  
Mà con rượu sớm chè trưa sao đành.  
Làm trai phải biết hy sinh,  
Ngày qua tháng lại có mình làm chi,  
Lại còn mượn cớ thế nhi,  
Trốn quanh trốn quẩn ra gì đầu con,  
Tứ tung lửa cháy máu tuôn,  
Nước mà để mất nhà còn được chăng,  
Con đừng có nói lằng nhằng,  
Nước nhà nguy biến nói năng được gì,  
Giết quân thù giết nó đi,  
Báo đền nợ nước tu mi mới là,  
Con ơi có phải con cha,  
Mài dao xách súng xông pha chiến trường.

## Chuyện lạ...

(Tiếp theo trang 3)

Nhà Vua mỗi lúc long  
thể bất an, ngựa bệnh,  
thì tìm đường chữa trị  
ấy, chẳng có cần triệu  
thỉnh ngự y bao giờ. Hóa  
cho nên, lằm kỳ ngựa  
bệnh, gặp bệnh trầm kha,  
ma lương y, ngự y không  
có, quần thần thì không  
dám tiến cử ngự y, Nhà  
Vua đành nằm co một  
đống trên long sàng.

Chẳng một ai hiểu được  
cái tinh tinh kỳ cục đó  
của Nhà Vua.

Mãi về sau, có một lần  
Nhà Vua bị bệnh phong  
thấp sưng cánh tay dữ dội  
nhà vua lăn lộn mà rên  
hừ hừ mấy ngày đêm  
long sàng.

Một kẻ cận thân liều  
lĩnh tiến cử một bác ngự  
y. Phúc đức cho kẻ tiến  
cử, kỳ này, nhà Vua chấp  
nhận cho ngự y chữa  
bệnh.

Viên ngự y lò dò bước  
vào. Chưa kịp khám bệnh  
nhà Vua đã truyền phán:

— Trước khi chữa bệnh  
nơi cánh tay của Trâm  
nhà ngươi phải thể đọc  
vời Trâm, dầu thấy cái gì  
nơi cánh tay của Trâm  
cũng tuyệt đối giữ bí mật  
cho đến chết, cấm không  
tiết lộ với một người  
thứ hai...

— Tâu bệ hạ, thần xin  
phụng chỉ. Thần xin thể  
độc (lời thề, đại khái: mình  
sả học máu chết tươi, con  
cái ở nhà cũng lăn đùng  
đùng ra chết v.v...)

Nhà Vua mới chia cánh  
tay cho vị Hoa Đà Thủy  
Điền chữa trị.

Vị lương y đó, cầm  
cánh tay nhà Vua lên mà  
khám bệnh, chực ò lên  
một tiếng, nhưng hăm  
ngồi khẩu thiết kíp thời  
Vị lương y đó là người  
đầu tiên tìm ra bí mật  
trên người nhà Vua, khiến  
cho ông Vua này, chuyên  
môn có đau thì nằm chịu  
chết, không cao lương y  
trị liệu.

Thì ra, trên cánh tay  
của nhà Vua, có xăm một  
cái hình đầu lâu, 2 xương  
vắt chéo, phía dưới, có  
giòng chữ

« Ta nguyện giết sạch lũ  
Vua Chúa trên đời này! »

Lẽ đương nhiên, mấy  
lời nguyện rủa Vua Chúa  
mà Vua đã xăm trên cánh  
tay khi nhà Vua còn sống  
cuộc đời của một tay an  
chị, tay đao húa tung  
hoành các thị trấn tron  
g xứ...

(Xem tiếp trang 11)



# Cuộc họp báo... của Cụ nhà nước

(Tiếp theo trang 5)

giá leo thang nên họ khoái khắc khổ lắm. Họ đi làm một hết sì đầu rồi mà về nhà cũng rảnh khắc khổ vác xe máy. Si-cút-tơ đi chờ Mèo kiếm mỗi tối vài bò, thối cơm, giặt giũ, bế con giúp vợ vì vợ đi nhà thương đẻ, dềch có ai trông nom. tụi vú em, con ở nó đi lấy Mèo hết rồi, giầu hết cả rồi, hoặc vợ chạy ngược, chạy xuôi để kiếm thêm trả tiền nhà, tiền học cho con. Hưởng ứng cái sự khắc khổ cho nên họ bỏ cả quà sáng cà phê, thuốc lá để mỗi ngày chỉ nhất định 5 tí xôi đậu xanh gói lá chuối, còn vợ và con bỏ cả phở, cả bún canh để mỗi sáng một ổ bánh mì 5 tí cắt làm bốn cho bốn đứa nhóc con.

đến sở họ chỉ dám làm việc nhẹ như ngấp vặt, gãi rốn, hút thuốc lá, tán chuyện tiểu lâm, còn các Bà, các Cô thì may tá, đan áo, rửa móng tay, chải đầu và nói chuyện ngửa thai, thối đẻ... Thấy sừ chủ bút «Công Bộc» tả oán kỹ quá, sợ hấn lại hỏi cho một phát 21 thành công lực thì bỏ mẹ, cụ nhà nước bèn vén môi lên tuyên bố cúp ngang xương vì thì giờ có hạn và hẹn sẽ gặp lại anh em nhà báo vào bữa cơm thân mật tại nhà hàng con cóc tổ chức tuần sau.

chủ bút báo «Công Bộc»: Kính thưa Cụ nhà nước, độc giả Công Bộc của chúng con đứa nào cũng hét: quốc sách khắc khổ của cụ muôn năm! Họ ba cọc, ba đồng, tăng lương từ 10 đến 30 phần trăm nhưng vật

## CẬU CẢ

# 7 con Ong Trời

(TIẾP THEO TRANG 7)

trai út có bốn, phân giữ gìn ba chị, không cho ai được xâm phạm tiết trinh của các chị—»

Bên tiên con định hỏi, nhưng Tiên Mẹ xua tay, trao cho mỗi người một bữa bói, một kiếm, và một cầm nang trong đó có nhiều lời dạy khi gặp nguy khèn mới mở ra coi, xong truyền linh.

«Các con là bốn con ong trời, ba cái, một đực, được ta đem từ động Thiên Phong về dyy cho tu luyện ác ngàn năm rồi—Nay truyền cho hạ trần vân du về miền Nam Hải, mà từ gian diệt bạo, cứu đời, giúp dân Giao chỉ thống nhất quê hương đã bị chia đôi bởi Bắc Hồng Quý và Tây Bạch Quái—Các con nhớ một điều này—Dưới trần gian hiện giờ mọi sắc dân đều bị chèn ép bởi hai khối Hồng Quý từ Bắc Phương và Bạch Quái từ Tây Phương—Hại tụi Quý với Quái này còn dùng tà thuật phóng vệ tinh có mang đầu đạn hạt nhân lên não loạn thiên cung nữa để tranh quyền bá chủ trên mặt đất—mà nơi chúng thì vô cớ điên đờ chạy đua vào không gian ngày nay lại là cái đất Giao chỉ hiền hòa nhất thế gian—hiền tới nỗi ai bắt nạt cũng được—vì dân giao chỉ đó đã theo đúng đạo xưa là ở hiền gặp lành—một sự nhin chín sự lành—»

Con Ong Ruồi tức Mê Từ Phong Hồng Hải Nhi nhưu mây tỏ ý bất mãn với luật trời, nên hỏi Tiên Mẹ.

«Dân Giao chỉ giữ đạo ở hiền gặp lành mà tại sao gặp toàn chuyện dữ—dữ tới nỗi bị Quý Quái chia đôi đất nước, rồi thì còn bị nạn Nhện Nhện, Hồ ly Khi Đột chuột Bọ tung hoành, hãm hại hồ tiên Mẹ?»

Vương Mẫu ngăn ngữ giây lâu mới nói, «Đây là thiên cơ—mà thiên cơ thì bất khả lậu—Song ta cũng có thể cho con biết sơ sơ rằng, năm nay, cái năm tuổi của Lão Khi Đột Tề Thiên Đại Thánh đi—sẽ có «bầy con ong trời...» hạ trần—rồi thì dân Giao chỉ sẽ có đường—»

Ba cô tiên chị vẫn đứng im, chị có con tiên em trai út là còn thắc mắc.

«Chúng con có bốn chị em hạ trần thôi—Như vậy mới chỉ có bốn con ong trời—Bầm Tiên Mẹ—giết ai ra mà kiếm cho có đủ «Bầy Con Ong Trời»—hử Tiên Mẹ?»

Vương Mẫu cả cười đáp, «Thôi Các con hãy nhận lành bữa bói, thần kiếm hộ và cầm nang tiên ngôn—rồi vân du về Nam Hải trước khi

trời sáng—Tại trần gian các con sẽ gặp thêm ba con ong trời nữa do Lão Ông Đại Tiên đào luyện và cũng sẽ cho hạ trần giờ Ngọ—Thôi, các con đi—»

Dứt lời Vương Mẫu phất tay một cái, biến vào Vân Đài.

Bốn con ong trời, ba cái, một đực, vận phép vân du về Nam Hải.

Trong khi đó thì... Ngoài Nam Hải, trên Vân Đài dành riêng cho quần tiên nam giới, Lão Ông Đại Tiên, cựa mình thức dậy sau một giấc phi dài suốt mấy ngày đêm vì quá sưa... do điện thoại đỏ của Thái Thượng Lão Quân gọi qua... (Còn tiếp)

**THƠ ĐỜ BUỒN**  
(Tặng các cây đờp của xứ Giao Chỉ)  
Mỗi sáng tôi ra nhậu tại gàu,  
Hai tờ mớ dĩ cứng ngay râu (1)  
Loăn xoăn bánh phở đậm tương ớt,  
Lún phún hành hoa tươi mầm Tàu (2)  
Mỡ béo ngậy mềm nhại nhóp nhép,  
Tiêu cay công lười sừng lâu lâu,  
Bi giờ sáu choạc ong tổ phở,  
Đờp kỹ hầu bao rách có chầu...  
**CẢ NHIỆM**  
GHI CHÚ:  
(1) Bi rờ Lính rách quá nên chỉ dám làm một tờ thôi.  
(2) tục gọi là Tàu vì yêu đó.

# LUẬN VỀ CÁI K

(Tiếp theo trang 8)

tàu suốt sang bên kia thế giới, Chỉ có vậy thôi. Một số người cho rằng Không Minh khóc ra nước mắt vì sầu, khóc ngoại giao để đôn phép tướng sĩ Đông Ngô nhưng công bằng mà xét thì Không Minh thực đã khóc cho tình chiến hữu, cho cái dây liên lạc giữa Tây Thục với Đông Ngô trước nanh vuốt của kẻ thù Tào Tháo.

— Nói đến cái khóc có tính chất quốc gia, xã hội của người dân ông, ta phải kể đến thi sĩ Tân Đà. Chủ quyền quốc gia rơi vào tay bọn người ngoại quốc làm cho nhà thơ yêu nước Nguyễn Khái: Hiếu không nên được cõi lòng. Ông đã khóc cho chính mình, một người dân mất nước qua vở «Tây Thi»:

..... Cầm cố quốc lâm râm hạt lựu,  
Hạt lựu lâm râm cố quốc,  
Giấc mê hồn chẳng thuốc mà ra,  
Cầu Ngô vẫn nước non nhà,  
Nhìn phong cảnh cũ nay đà khác xưa

— Nhiều người dân ông lại còn khóc vì tôn thờ chủ hiếu. Cái khóc này hầu hết là của những người ngày xưa, ngày xưa, ngày mà mọi người thường đọc làm câu nhặt tung:

Trai thì trung hiếu làm đầu,  
Gái thì tiết hạnh làm cầu sửa mình  
chớ không phải ở cái xã hội mà:  
Trai thì đờp hít như diên,  
Gái thì kiếm Mèo lấy tiền sai chơi...

Ông Khâu Chuẩn đời nhà Tống đỗ Tiến Sĩ, làm quan đời vua Chân Tôn đến chức Tề Tướng, mỗi khi sẽ đến vết sẹo ở chân lại khóc vì nhớ đến mẹ. Nguyễn hồi nhỏ, ông hay nghịch ngợm, chơi bời lêu lổng, không chịu học. Mẹ ông giận lắm, đánh mắng luôn song ông không chừa. Một hôm ông trốn học đi chơi, bà mẹ tức giận cầm quả cân ném trúng chân ông làm cho máu chảy đầm đìa. Từ đó ông tu chí học hành. Khi vinh hiển, nhớ tới vết sẹo ở chân, ông lại sụt sùi xót thương mẹ già không còn nữa.

— Hàn Bá Du, người đất Lương, đời nhà Hán ăn ở với mẹ rất có hiếu. Một hôm Bá Du làm lỗi bị mẹ đánh đòn. Bá Du ngồi khóc mãi. Bà mẹ hỏi: mọi khi con làm lỗi, mẹ đánh đòn sau con không khóc mà lần này con khóc lâu như vậy? Bá Du thưa: khi mẹ đánh con thấy đau mà không khóc vì con biết mẹ còn khỏe mạnh. Bây giờ mẹ đánh con không đau nhưng con khóc vì con biết mẹ đã già yếu mất rồi. Con thương mẹ già yếu thì không khóc sao được? Ôi, Hàn Bá Du! bi giờ ta có đờp được đi tìm nhà người đến Tết Ma Rốc cũng hồng thấy nữa.

— Sách Thuyết Uyển của Lưu Hưởng đời nhà Hán chép: Mãn Từ Khiên mồ côi mẹ từ thuở nhỏ. Mẹ kế sinh được hai con trai, chỉ yêu con đẻ mà ghét lữ Khiên. Mùa rét, mẹ kế chỉ cho Từ Khiên mặc áo mền hoa lau. Một hôm Từ Khiên đánh xe hầu cha, cha thấy Từ Khiên co ro, run rẩy liền quở mắng Từ Khiên nín chịu, cha giận đánh, làm cho áo Từ Khiên bị rách, hoa lau bật ra. Người cha hiểu chuyện, cảm giận vợ kế bực bội con mình, toan đuổi đi. Từ Khiên khóc mà van rằng: đi con còn ở lại thì chỉ một mình con bị rét, đi con mà bị đuổi đi thì ai may vá cho chúng con, ba anh em con sẽ đều chịu rét tất cả. Người cha nghe nói cảm động, không đuổi người vợ kế nữa và từ đó người vợ kế thương yêu Từ Khiên như con đẻ vậy. Tấm lòng vị tha cao quý của Từ Khiên, luôn luôn sẵn sàng xóa bỏ oán thù để nghĩ đến sự thương yêu, thương yêu cả đến kẻ đã hại mình, đã tạo nên những giọt nước mắt có mãnh lực cải hóa nỗi một tâm hồn cay độc.

— Còn nói về dân nhà Lính hoặc dân nhà choang thì những cuộc đời lính thú ngày xưa đã lắm phen làm cho người dân ông khóc lên khóc xuống như mưa thấm gió ú, u... sàu... (yêu cầu bật một phát đèn đỏ và vỗ tay tung bùng):

Ngang lưng thì thắt bao vàng,  
Đầu đội nón dẫu vai mang súng dài.  
Một tay thì cắp hỏa mai,  
Một tay cắp giáo quan sai xuống thuyền.  
Thùng thùng trống đánh ngũ liên,  
Bước chân xuống thuyền nước mắt như mưa.

# AI KHÓC CỦA ĐÀN ÔNG

Ngày nay, những người lính chiến của thời đại, mỗi lần ra đi, ít nhất cũng thấy « chết trong lòng một tí » và « mưa rơi ngoài trời, mưa ướt trong lòng » nếu những người lính ấy ra đi, lăn mình vào sương gió mà dưới sân bay, trên bến tàu hoặc giữa sân ga có những người vợ trẻ, những người vợ trẻ, những cô em gái thơ ngây, người tình yêu đầu tiên đưa chỉ thấy bóng khăn tay giơ lên vẫy vẫy xa dần, xa dần rồi mất hẳn.

— Thời bị giờ, ta đẹp những vụ nước mắt chân chính 100 phần 100 ni lông đi để nói tới những mực nước mắt cá sấu của bọn tu mi nam tử vì nếu trung cầu ý kiến các Bà. các cô chắc hẳn đa số sẽ đồng ý rằng thì là đàn ông khóc, khóc ngoại giao, khóc đôn phép rất tài hơn cả cái thứ «khấp như thiếu nữ vu quy nhật» của các cô con gái bước lên xe hoa, nóng máy bụng sưng như điên mà vẫn cứ sụt sịt đưa khăn lên chấm mắt, chấm mũi loạn xạ ra cái điều đi lấy chồng... đau đớn bỏ mẹ (ấy) chết! bài này viết ra để nhin, để suy tôn phái đẹp mà tôi lại vô ý chơi một phát cay độc thế này thì hư cả đại cuộc rồi còn chi nữa!

Nước mắt «trời ơi, đất hỡi» của bọn đàn ông thì rước hết phải kể đến mấy ông thi sĩ loại thấp ngã, chuyên đập chân bông, nằm giường lò so Hồng Kông, trái nệm mút cao 2 tấc, bên cạnh lò sưởi giữa mùa cây khô lá úa, rồi vận nhạc cổ điển Tây phương êm dịu chết người uống rượu ulyt ky Mèo quố, hít thuốc thơm Anh Cát Lị rồi làm thơ khóc cho những cuộc đời đen bạc, đau khổ, đau dai nắng mưa, đói cơm, rách áo. Có khi mấy ông thi sĩ này chỉ độ 19, 20 tuổi đầu nhưng cứ thích làm thơ đau khổ, khóc lóc vì bị ái tình quật lên, quật xuống bình bịch. Có ông thi sĩ con nít lại cả gan làm những bài thơ khóc thương cho người yêu chẳng may qua đời từ 30 năm về trước ng'ia là từ ngày ông thi sĩ chưa hề có tên trong sổ bộ làm người.

— Kề ra sản xuất nước mắt cá sấu mạnh nhất thì ta nên xếp Chủ tịch họ Hồ, tên Chí Cao của cái chính phủ thò lò muôn mặt An Nam Dân Chủ Cộng Huê miền Bắc lên hàng danh dự\*

a—Hồi nờ ra cuộc đánh đấm Pháp Việt Minh ở Hải Phòng và sắp sửa xây ra cuộc toàn quốc kháng chiến 19.12.1946, nhân dân thủ đô Hà Nội ngàn năm văn vật kéo đến Bắc Bộ Phủ yêu cầu «Bác» cho ulynh nhau với thực dân chó nhất định không chịu làm nô lệ phen nữa. Nghe đến đây, Bác Hồ bèn râu râu rứt mắt rồi nước mắt rơi xuống bình bịch mà rằng: Bác cũng muốn cho bộ đội uấn lăm chó nhưng, chỉ sợ uấn thì quốc dân đồng bào, thì các cháu điều linh, khô sớ. Họ khác là như vậy, mấy ông nhà báo đối lập ghét cộng cộng sản ở ngay Hà Nội lại giải thích như vậy Bác khóc chẳng phải thương đồng bào với các cháu gì cả nhưng Bác bác trong khi bộ đội của Bác mới chỉ có dao găm, má tấu, lựu đạn xịt và mấy khẩu «mút cơ toòng in đô si noa» kiểu 1894. Đánh thì sợ mà không đánh, để cho lũ thực dân nó dễ lên đầu, lên cổ thì nhân dân chúng nó cười cho. Tiến thoái lưỡng nan cho nên Bác đành khóc một phát cho nó đúng chiến lược «ba giai đoạn với bốn mâu thuẫn!

b) Vụ khóc thứ hai của Bác Hồ chỉ Cáo là cái đạo Cụ Huỳnh thúc Kháng, Bộ trưởng Bộ Nội vụ, quyền chủ tịch chính phủ An Nam Dân Chủ Cộng Huê (Hồ chí Cáo đi công cán ngoại quốc) qua đời sau bao năm tháng mòn mỏi tuổi già phụng sự cho độc lập, tự do, hạnh phúc của đất nước và nhân dân Việt Nam (1947). Nhiều người giải thích cái khóc của họ Hồ như sau : Cụ Huỳnh một đời hy sinh cho cách mạng, chống thực dân, khi thực dân đã cuốn gói ra đi Cụ bước ra tham chính trong chính phủ Dân chủ Cộng Hòa, Cụ đã đặt Tổ Quốc lên trên

bất mà ra lệnh đàn áp các vụ lộn xộn của Việt Nam Quốc Dân Đảng và một số Đảng phái quốc gia khác trong khi Cụ giữ chức quyền chủ tịch chính phủ. Công lao của Cụ Huỳnh là như vậy chẳng lẽ lúc Cụ chết đi họ Hồ lại tiếc rẻ nước mắt không ở hồ được mấy tiếng hay sao ? Họ Hồ khóc như rứa là đúng với chính sách «đại đoàn kết» của Đảng lúc đó lắm vậy.

c—Một ông nhà báo ngoại quốc nào đó lại còn kể rằng hồi cuối năm 1965, trong khi không quân Việt Mỹ oanh tạc tan tành xí oách các khu vực quân sự miền Bắc rồi bỏ ra các khu vực kỹ nghệ, dự luận dân chúng, dự luận của chính giới, của phe thân Nga, phe thân Mao xénh Sánh, phe cộng sản độc lập (kiểu Tì Tô ở Nam Tư) cãi nhau lung tung trùng trùng xòe lùm lùm, tà la, anh thì chủ hòa, anh chủ chiến nhất định hi sinh đến thẳng dân đen cuối cùng anh thì đòi mời Hồng quân của các tổng chí Mao chủ Tịch sang uấn lại, anh thì lại bảo rước chúng sang chúng nó ăn hết gạo nó phóng uế bắn cha nó hết cái nước Việt Nam Dân chủ Cộng Hòa này ra Thế là Hồ chủ tịch nhà ta bấn cả lên, đầu óc rối mù phát sùng lên mà khóc nữa chớ.

— Tuy nhiên chủ tịch họ Hồ chưa phải là vô địch trong lãnh vực sản xuất nước mắt cá sấu vì tên đàn em của Hồ là Tố Hữu cũng là tay ghê lắm, hẳn đã từng nời danh khóc ác ôn, khóc một cây xanh đờn. Tố Hữu, trung ương ủy viên đảng Lao Động (Cộng Sản đấy) nhân vật lãnh đạo văn nghệ miền Bắc, người được báo chí Bắc Việt suy tôn ngang hàng với thi sĩ trứ danh MAYA-KOVSKI của Liên Xô, đã từng khóc một châu rất lắm ly, bí đất. Hồi ông nội STATINE chết ngum, Tố Hữu đã khóc một phát như vậy :

... Hôm qua loa gọi ngoài đờn,  
Tiếng loa xé ruột, xé lòng biết bao.  
Làng trên, xóm dưới xôn xao  
Làm sao ông đã làm sao mất rồi.  
Ông Staline ơi ! ông Staline ơi !  
Hỡi ơi, ông mất đất trời còn không ?  
Thương cha, thương mẹ, thương chồng,  
Thương mình thương một, thương ông thương mười...

Cái lối khóc suy tôn đờn đấy này đã làm cho không những văn nghệ sĩ miền Nam tự do mà cả đến văn nghệ sĩ miền Bắc, nếu còn chút ít lương tâm sạch sẽ, đều tỏ thái độ khinh bỉ thơ Tố Hữu đã làm một công việc bôi tro, trát trấu vào mắt mũi nên thì ca Việt Nam, một nền thi ca đã từng đắm vào ngực thành thịch để làm lam le với thế giới vì mình có tới bốn ngàn năm văn hiến lận. Đến khi ảnh hưởng cá nhân của lão Sít bị bọn tân lãnh tụ Liên Xô cho a la de đi tầu suốt cho hạ thổ thì Tố Hữu lại trở cò chửi bớ ông nội lên. Thế cho nên cái khóc của Tố Hữu mới đúng là cái khóc đúng chiến thuật «theo voi hít bã mía» đến khi bã mía cóc hít được nữa thì a lè háp, voi muốn đọc đờn chó nào thì đọc, Tố Hữu cóc cần.

Với ngàn đó vụ thôi, chúng ta, nhất là các Bà, các cô cũng đủ bình tình yên chí lớn rằng thì là: đàn ông là thứ người hay khóc, khóc ác liệt hơn giai cấp «núm phún» (phụ nữ đấy) rất nhiều là những kẻ nào xấu mồm, xấu miệng nói rằng đàn bà hay khóc đều là những kẻ... đêch biết nhin, cóc biết suy tôn liền bà...

## CẢ NHIỆM

THƠ ĐỚ BUỒN :

### Cái mồm

(Tặng các chính trị gia chuyên đánh võ mồm)

Quái nhĩ ai sinh nó, gọi mồm ?  
Đề ăn, đề hit, đề mà hôn.  
Hom hom cái lỗ; dài hun hút,  
Lắt lẻo cục chi đồ hôn hôn.  
Ngủ dậy hơi mũi nên phải xúc,  
tôi con được nhậu hóa khen ngon.  
Khôn ngoan, lâu lĩnh nhờ môi miệng,  
Ấm & loanh quanh cũng tại mồm,

CẢ NHIỆM,

## Chuyện lạ

khắp thế gian

— ÔNG VÔ VÊ  
SƯU TÀM

(Tiếp theo trang 9)

Hỡi các bạn lái ô tô, xe Honda, Suzuki v.v.

Đây là đôi lời «âu yếm» mà chân thành của kẻ này, nhằm tặng gởi quý bạn lái ô tô, lái xe Honda, Suzuki, Kawazaki, hay lái bất cứ thứ xe nào, kể cả quý bạn chuyên môn đi bộ, đi xe đạp, trên các đường «Đô Thiêng» Sẻ goong Cholón này!

Bạn nào không tin, thì dám lãnh đủ, rồi rần mà chịu. Bạn nào chịu khó tiếp, có kiếng có lãnh...

Toàn thế các giới thông kê về tai nạn lưu thông trên Thế Giới, đã đúc kết những tháng những giờ giấc chuyên môn xảy ra tai nạn xe cộ nhiều nhất kể như sau :

— Về tháng, thì tháng 5, tháng 7, tháng 8 và tháng 11 là 4 tháng Tử, thiên hạ đua nhau mà chết tai nạn lưu thông

— Về giờ trong 1 ngày, thì cái quang từ 6g chiều tới 9g đêm là xe cộ đụng nhau nhiều nhất; đầu lao vào ô tô, hai xe đụng nhau bề đầu bề óc, chết tươi không kịp ngáp, những cảnh chết chóc này thích diễn ra, trong khoảng mấy tiếng «trờ co» đó, nhiều nhất !

Trận đấu quyền anh vĩ đại nhất

Quý bạn có biết trận đấu quyền anh nào « vĩ đại » nhất lịch sử ? Một trận quyền thuật trong đó có cả vài chục ngàn cặp võ sĩ giao đấu «chết bỏ»?

Xin thưa : Đó là trận đánh bốc Ang Lê, diễn ra vào thế kỷ 19, khi ba chục ngàn người ái mộ tay bốc xo Ang Lê, tên là Tom Sayers, đã chen chúc đi dự đám táng của tay bốc xo tài danh mà yêu tướng, mới 39 tuổi đã bị nóc ao, đứt gân máu trong óc mà «củ».

Ba chục ngàn người đưa chàng hôm đó, tới huyết đạt Nghĩa Trang, tới nơi hạ huyết thiên hạ tranh nhau hạ huyết. Tranh nhau lấy đất ném dấy huyết. Tranh nhau đọc ai điều. Tranh nhau khóc dựa lên chót tay bốc xo thân mến.

Thưa quý vị, một trận đánh bốc Ang Lê kinh khủng, đại quy mô chưa hề có, diễn ra ngay tại Nghĩa địa Luân Đôn giữa 15.000 cặp đấu thủ. Chẳng có một cặp nào chịu khoan tay đứng nhìn.

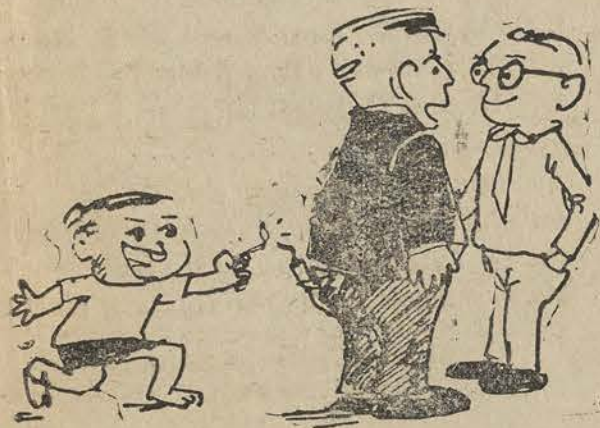
Bệnh viện lớn ở Luân Đôn đêm đó, chỉ còn 50 giường trống mà thân chủ đưa vào đây xấp độ 10 lần số giường !

Tới trận đá banh vĩ đại nhất

Trận đá banh vĩ đại nhất, tính cho tới ngày nay, vẫn là trận túc cầu ở Lima, thủ đô xứ Pérou bên Nam Mỹ, khai diễn vào ngày 24-5-1964. Một trận túc cầu so tài giữa Luồng quốc Perou và Á Căn Đình. Có lối 20000 khán giả, chia làm hai phe, nửa chúng bên đoàn nhà, ủa ra giao đấu đại quy mô trên sân cỏ bề đầu gay tay một số. Lại có một số đàn bà con nít, lạc chông, lạc vợ,

(Xem tiếp t trang 16)

Trang 11



**D**ICK HELM hay gọi tắt là Hem vậy.  
Hem được mệnh danh là «người chỉ huy một chính phủ vô hình...»

Dưới quyền Hem điều khiển, CIA đã được cải thiện vô trang với những vũ khí vô hình, không tiếng động, trong đó có loại súng bắn tia sáng Lê-Da hay Laser.

Gián điệp Mỹ sau nhiều năm bị đả kích vì bất lực, quyền điều khiển tối cao về gián điệp Hoa Kỳ được trao qua tay một điệp viên mang nhiều giai thoại thần kỳ nhất trong lịch sử gián điệp Hoa Kỳ, đó là Hem, một gã có đôi mắt suy tư với cặp môi luôn luôn mím chặt tự nhiên như kẽ cửa vào mồ Kim Tư Tháp.

Hem đã từng có mặt suốt từ tiền tuyến gián điệp Hoa Kỳ thắng lợi khi quân Đức đầu hàng tại Ý Quốc tới cuộc phản đảo chánh tại Nam Dương.

Lần đầu tiên, tập hồ sơ tối mật của CIA được mở ra để vén tấm màn bí mật về một người mà từ xưa không ai hề biết đến.

Chính những éo le, ngang trái, xuất quỷ nhập thần của đời Hem đã tặng cho văn phẩm và phim ảnh Hoa Kỳ anh chàng Đêm Bồn hay JAMES BOND tưởng tượng đã mượn lại của đời Hem.

Mỗi ngày, cứ vào khoảng ba giờ sáng, có khoảng non chục người đầu não của CIA bắt tay vào việc tại trụ sở gián điệp Mỹ Quốc nằm cách trung tâm thủ đô Hoa Thịnh Đốn chừng trên mười cây số.

Tuy là những điệp viên quan trọng và quen thuộc hằng ngày, họ vẫn phải đi qua một hàng rào vô trang kiên cố và bị xét mình bằng dụng cụ điện tử vô cùng chính xác.

Cuối cùng họ hợp mặt trên một tầng lầu bí mật. Họ uống cà phê liên tục để được tỉnh táo và hút thuốc nối tiếp không ngừng, những điệp viên ấy soát rất kỹ những điện tín, tài liệu báo cáo mang nhiều bí số và mã tự, đã được khâu thập trong hai mươi bốn giờ qua từ các nhà ngoại giao, từ những tay doanh thương, sinh viên và du khách đi khắp đó đây cùng những tay gián điệp nằm vùng trên khắp mặt địa cầu chuyên báo cáo thẳng về chánh quốc.

Không lâu, họ đã soạn dịch thành một quyển có ghim bìa và đề tựa:

**«Tuyển tập điệp tin—Trình Tổng Thống tối mật»**

Tuyển tập ấy được soạn trong vòng sáu tiếng đồng hồ.

Đúng 9 giờ sáng mỗi ngày, «Tuyển tập điệp



## «DICK HELMS»

### NGƯỜI CHỈ HUY MỘT CHÁNH PHỦ VÔ HÌNH

tin» đã có tại bàn giấy của Tổng Thống với tất cả những gì mà theo kinh nghiệm nghề nghiệp của họ, duyệt xét và lọc lựa những điều Tổng thống cần phải biết đến.

Tuyển tập phải soạn dịch rất giản dị và vẫn tắt với những tựa đề từng việc vừa xảy ra trên thế giới lý như:

— Cộng Đảng Nam Dương sửa soạn đảo chánh.

— Tướng Che Guevara hiện có mặt tại Á Căn Đình v.v.,..

Tuyển tập của CIA ấy đã giúp cho Tổng thống Mỹ là người lãnh đạo một quốc gia duy nhất, hiểu biết tình hình thế giới ranh rẽ hơn ai hết.

Nhưng trước khi tuyển tập của CIA ấy đến tay Tổng thống Mỹ, nó phải qua tay «người chỉ huy một chính phủ vô hình...» trước — đó là Hem.

Một điệp viên đã 53 tuổi, từng là một điệp viên hải ngoại suốt Đệ nhị thế chiến, có biệt tài luôn luôn thoát hiểm trong khi bằng vận đồng nghiệp của Hem bị sa lưới địch và tiêu diệt.

Hem khởi cầm đầu C.I.A với một đạo quân vô hình cơ mặt khắp bốn phương trời ấy khởi từ tháng Sáu năm 1966.

Xuyên qua bao nhiêu tay cầm đầu CIA trước đều xuất thân từ những sĩ quan cao cấp, Hem là người duy nhất đã từ một điệp viên thường bước vào địa vị tối cao và tối mật của nước Mỹ.

Tính đến nay, CIA đã ra đời được non 22 năm. Kể từ sau Đệ nhị Thế chiến kết liễu.

Trong những tháng trước khi Hem được đề cử cầm đầu CIA thì cơ cấu gián điệp mới mẻ này gần như bất lực vì người cầm đầu của nó không hiểu sâu bất cứ một vấn đề gì.

Do đó, danh dự Tổng thống Kennedy đã bị bán đứng trong cuộc cho đỡ bộ Cuba để lãnh lấy thảm bại nơi Vịnh con Heo hay là Bay of Pigs.

Người ta hy vọng nhiều nơi Hem, từ sự thông suốt nội bộ cũng như bên ngoài, đề lèo lái con tàu CIA như luôn luôn chứa đầy nguyên tử biết tiến thoái và chỉ trong đường tơ kẻ tóc tinh sai lầm, nó sẽ hoàn toàn bị tiêu diệt.

Hem bắt đầu được tin nhiệm về kinh nghiệm khi Hem chống lại dự tính đổ bộ Cuba của chánh phủ Kennedy do báo cáo sai lầm của cựu Giám đốc CIA thời đó.

Có thể, dưới sự chỉ huy của Hem, CIA bắt đầu đi vào những cuộc phiêu lưu mạo hiểm vô ý thức như cuộc đổ bộ vào Cuba.

Đời Hem là một sự trầm lặng vô cùng. Không giao thiệp, chẳng diễn thuyết. Sinh năm 1913 tại ngoại ô thành Philadelphia của Tiểu Bang New Jersey.

Treo hai năm Cao Đẳng tại Thụy Sĩ và Đức Quốc khi theo cha làm việc tại Âu Châu. Hem rất thạo tiếng Đức và tiếng Pháp, nên làm thông tin viên cho Hãng Thông Tấn «UP» tại Đức Quốc khởi từ khi Đệ nhị Thế chiến bùng nổ.

Lúc ấy, Hem đã tỏ ra nhiều khả năng vượt bậc của UP về cuộc phỏng vấn nhà độc tài Đức Quốc Xã Hitler.

Ít lâu sau, Hem trở về làm Quảng cáo viên cho một tờ báo ở Mỹ, nghề mới này nhiều tiền hơn và ít gian nguy hơn.

Sau ngày Nhật tấn công Trân Châu Cảng, Hem vào Hải quân Mỹ, Hem được biệt phái vào làm việc tại Văn phòng Chiến lược, vì Hem hiểu nhiều về Âu Châu, nhi ều nơi quen biết cũng như khả năng nhiều sinh ngữ xử dụng tại Âu Châu.

Người ta vẫn còn giữ kín cuộc đời gián điệp của Hem trước khi CIA ra đời.

Hem làm việc cho CIA khi tổ chức này thành lập trong năm 1946 để đối phó với Quốc tế Cộng Sản, khi ở nơi này, khi ở nơi khác, biến hiện khôn g chừng.

#### ĐÓN XEM KỲ TỚI :

CIA dưới quyền Hem đang đưa Mỹ về đâu ?

## CON ONG vòng ồ nhện hay là BÀN NỮ SÀI GÒN THÁN !!!

(Tiếp theo trang 4)

Thì thôi—dù có phép tiên,

Cũng không chịu nổi—dù tiền—xin tha...

May—Tụi Mèo như gà... háu đá,

Chẳng làm giai—không hách xi xằng

Đôi khi nó hét lẳng nhặng,

Đó là rượu hét—lòng thẳng nhớ quê.

Mèo qua đây quên về—nhờ gái—

.....

Chị nghe Em—hãy mang tên Rô-Dét,

Theo Ly Ly này—nói phét... ra tiền.

Bao thẳng hồ hét liên miên,

Đều phượng nói phét... mác tiền của dân,

Nào hơn gì Rô Dét với Ly Ly,

Bọn ta chỉ bán mình đi,

Bọn kia lại bán cả gi... của dân,

Nàng nghe—Suy nghĩ một hồi,

Mang tên Rô Dét cũng thời được đi...

Nhưng tới vụ mần ăn thì ngại ngại.

Nên phân trần hỏi lại cho xuôi...

Ly Ly đề ý coi mời

Chiếc kim dấu máy vẫn lòi đầu ra,

Tiền là nhất—trên cha trên mẹ,

Trên luân thường của thế hệ nhỏ nhặng,

Hồi ơi—Sóng dậy đất bằng

Đời Em phải sống, tình chàng đề đâu?

Rồi Rô Dét—Nàng ôm đầu nức nở,

Kiếp phù du—hoa nở một lần

Tình ta chỉ nở một lần

Mai kia có gặp là lần hận nhau.

«Hào hoa bất thường khai,

«Hào cảnh bất thường tại...»

Đó là thơ đời để lại—

Với nghĩa rằng:

Hoa đẹp không thường nở,

Cảnh đẹp chẳng được lâu—

...Nhưng bao giờ chàng trở lại ?

Là—Hà nhật Quân tái lai?

Rồi từ đây—Nàng mang tên Rô Dét,

Mà giới «ca nhe...» gọi Bạch Diễm Hồng,

Và Ly Ly được gọi là Bạch Huệ,

Và mỗi người—một tên Mỹ—một tên Ta.



# Con Ong du ngoạn..

(TIẾP THEO TRANG 4)

Thượng, Hạ viện, đã có quá nhiều ông Thượng gia có biết chính trị là cái gì mồm gì cũng nhao nhao nhảy ra, để mong được vừa có danh vừa có lợi. Hình như ông Mai Văn Hàm cũng ở một trường hợp như ông Hoàng kim Quy.

## Chúa Tàu nghe kèn

Tham quan các buổi họp của Thượng Viện Lái Bò thấy ông Trần Thế Minh chưa hề phát biểu một ý kiến nào trong các vụ tranh luận về nhiều vấn đề quốc phòng kinh tế, ngân sách, tư pháp vì ông Minh biết cóc khô gì về những vấn đề đó mà bàn mà luận. Thái

kê tài sản từ Tổng thống Đại tướng xuống ty trưởng, Hạ sĩ và kiểm kê luôn tài sản của các vị thượng hạ nghị sĩ trong dự án kiểm kê còn có mục « quân phân tài sản ». Có một số cụ Thượng khác giàu cả trăm triệu như Trần Trung Dũng, Trần Chánh Thành, Trần Văn Lâm, Trần Văn Đôn, Hoàng Kim Quy, Mai Văn Hàm nghe tin đó lấy làm buồn lắm, kiểm kê tài sản thì được, chứ « quân phân tài sản » thì nhất định không được rồi, do đó các vị trên đang kết hợp lại để phân đối. Lái Bò nghĩ nếu « quân phân tài sản » thì quả đau cho các vị trên thật, vì vị nào cũng có ít nhất vài cái villa, vài cái xe hơi, vài cái building cho Mỹ mướn, và nhiều cơ sở thương mại to lớn nhất nhì xứ Giao Chỉ.

## Vịnh các cụ nghị đồ thiêng

Các cụ nghị Đồ Thành ngày nay chỉ còn loe ngoe vài ba trụ nhưng các cụ vẫn hoạt động (hăng) đi làm Có điều lạ là cụ nghị La Thành Nghệ sau khi tạm nghỉ để tham chánh, ngày nay không còn « tham chánh » nữa, cụ lại ở nhà luôn, không đến Hội Đồng để họp cụ Nghệ quên luôn sổ phiếu dân Đồ Thành đã đôn cho cụ rồi vì cụ bán thuốc tây lời hơn nhiều. Nhưng dù các cụ nghị Đồ Thiêng có người đã mệnh một (ông Ngân) có người đã bị sút một cách hợp pháp sang Hạ viện như nghị Cứ, nghị Áp phe Trần sanh Bửu, nghị « bờ lếch mắt cóc » Diệp Văn Hưng thì Lái Bò cũng xin đề nguyên tên các cụ trong bài thơ bất cứ dưới đây cho nó đăng hoàng.

## Nhị Thập Tam Tinh

Vẽ Phấn Thoa son, gái Thập thành Tài Duyên, chàng có Cừ khoe danh N gng Ngô đàm Thoai không Trưng tỏ Điều, Hoạch Hợp Hưng chuyên đái Bình

Dân Bảo phê lờ Ngân trước đã Đỉnh bài trước ngực, chữ Quang Nghệ thuật Gia (ra) luôn... tung Nhà Nam nên Dấn một điều linh.

## Chính khứa mặt dày

Ngày trước khi ông Thủ Lộc được chỉ định lập nói các chuyên môn có một số chính khứa sôi thịt đã chạy công hậu tới nhà ông xin xô, chẳng hiểu có được ông ban cho vài lời vàng sắt gì không, mấy tay chính khứa này khi ra khỏi công, đi đâu cũng khoe um lên. Móa sắp giữ, Bộ này, Móa sắp giữ Bộ kia, cậu có cần gì cứ



đến Móa » vậy khi Nói các ông Thủ Lộc lập xong, cóc có tên những nhà chính khứa mặt mết đó, và các bố bị hổ, gặp mặt người quen cứ cúi gằm đầu xuống đất, nay có tin cái tờ chính phủ dù là tin phịa, các chính khứa mặt dày ra lại mon men đến gõ cửa các « quan lớn » hầu mong các quan « nhớ đến em ». Mấy cha chính khứa mặt dày kia, Lái Bò biết tông là những tên nào, gia phả ra sao, nhưng chưa thêm vạch mặt, chỉ trán đó thôi. Xin dẹp cái trò gài tai, gài đầu, ấy đi, mấy cha chính khứa mặt dày.

# Con Ong thơ... thần

## Con Ong thời đại

Ruồi nhặng tràn đầy đất nước ta,  
CON ONG sùng đuổi bắt rừng già.  
Về thành hút mật hoa khô nhụy,  
Xuống ruộng tìm hoa mật cạn nha.  
Ác bà cường hào gây vỡ lỗ,  
Tham quan ô lại phá hư nhà.  
Ong lo ủ mật cho tinh khiết,  
Trộm đạo sờ vào chích tuột da.

HY VIỆT

## Cái cửa sau

Một cánh ra vào lại lối sau,  
Thông qua ngõ hẻm tới công hầu.  
Đôi hàng khanh tướng từng quen mắt,  
Một đám thư sinh khoai đụng đầu.  
Cóng, tội vẫn thua thặng khéo gõ,  
Đức, tài khôn lại đũa luôn sau.  
Mua danh ai chỉ đường ra chợ,  
Cửa hậu nhà quan lắm kẻ chầu.

PHỐ BÓC

## Tuyên ngôn Ong Ngựa

Con ong, con ong con ong  
Ong con ong còn ong còn chích đau  
Chích cho xè mặt xưng đầu  
Mấy xè hạm bự kéo nhau chạy dài  
Chích cho gãy cổ sứt tai  
Mấy cha chính khứa ba gai é mình  
Chích cho nghị ngợm thất kinh  
Hết mong nói dóc nói hành nói ngông

Chích cho họ vেম cu lần  
Hết mong phá xóm giết dân hại người  
Chích cho mọi trắng đảo điên  
Hết mong tuyên bố ngông nghênh ngu dân  
Thế thời thời thế thế thời  
Tuyên ngôn ong ngựa ra đời ác ôn  
Còn trời còn nước còn non  
Còn loài sáu bộ ong còn chích đau.

ONG NGỰA



độ của ông Minh đúng là thái độ «chúa tàu nghe kèn». Tuy vậy ông Minh có điều đáng khen là không biết thì dựa cột mà nghe, chứ không như vài ông khác, cóc biết mà lại làm bộ ta rành luật pháp hơn luật gia, cứ phát biểu từ lùm mà chẳng ra ngô ra khoai gì ráo trọi.

## Kiểm kê tài sản

Một số cụ Thượng thuộc loại dân ABC không có nhà đi ở thuê đã vừa soạn thảo xong dự luật «kiểm

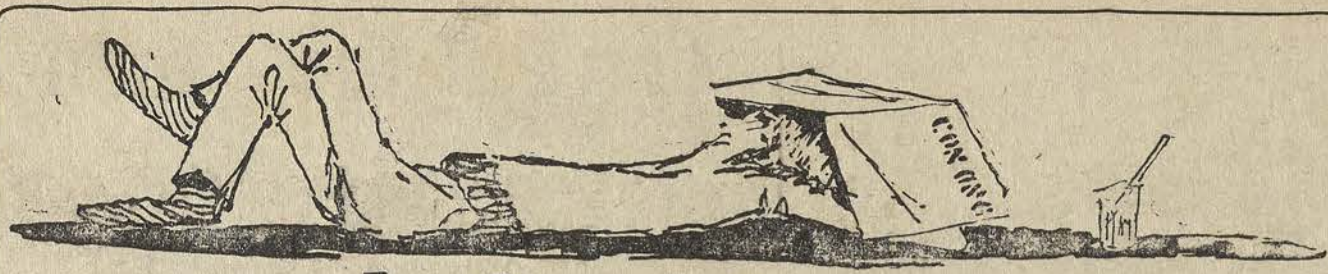
# CON ONG vòng ô nhện hay là BÀN NỮ SÀIGÒN THẦN !!!

Rồi thắm thoát một năm qua—  
Trên đường đời cát bụi,  
Cùng giòng người cặm cụi lo ăn  
Tết lại đến trên thi văn báo chí  
Xuân lại về hoan hỉ rượu nồng—  
Tay mang tên mới Diễm Hồng,  
Nhưng hình ảnh cũ vẫn lòng trong tim,  
Nàng thắm khác trông tìm ảo ảnh,  
Của mối tình theo cánh chim bay—  
Đời nàng ở ế ai hay,  
Đời xưa, nghề mới—chia hai ngã đường.  
Hồn trong trắng nhưng xác thân ở ế,  
Không chứng minh được cuộc sống hiền  
luong.  
Đêm nay trên ngã ba đường,  
Diễm Hồng vẫn khóc vì thương nhớ chồng.  
Nhưng Anh ơi! Nếu Anh về—Em phải chết.  
Vì tình con, Em đã phụ tình anh.  
Biết đâu trong khúc quán hành.

Có Anh tiền bước với tình nhớ Em.  
Biết đâu dưới bóng màn đêm,  
Anh đương gói sủng ngắm diễm trăng sao,  
Đêm qua gió đờ mưa gào,  
Biết đâu bên góc, chiến hào có anh.  
.....  
Nhưng ôi! Bao giấc mộng lành,  
Là cơn ác mộng tan tành đời Em.  
Nay Em đã chẳng là Em,  
Anh thời mất biết biết tìm nơi đâu?

—Này Ró Dét Diễm Hồng Sao chị khóc,  
Từ lều tôn ta đã được vi-la.  
Kìa—Sao trông chị như già,  
Giữa khi Xuân đến, lòng hòa hoa tươi.  
Nàng giặt mình khi Ly Ly chợt hỏi,  
Với nụ cười đắp nặng màu son,  
Bên mình Chị vẫn còn con,  
Còn Em cô độc phải buồn hơn sao?

Nhưng em nghĩ—đời là buồn đau vô tận..  
Thà vui đi cho đỡ hận thế nhân..  
.....  
Ôi ngang trái—tuy hai nàng chung sống,  
Từ bàn hàn qua giấc mộng giàu sang.  
Cùng dứt tiền đời tên căn cước,  
Cùng mang tên họ Bạch giống Ba Tàu.  
Lại chung ở Chợ Lớn làm vũ trường Chợ Lớn.  
Cùng ngó nghê, nị ngó tiếng Ba Tàu,  
Kìa... chệt tướng đời gái Con Trời pha nước  
mắm,  
Cùng say mê Bạch Huệ, Bạch Diễm Hồng  
Cùng Me Mễo, nhưng Ba Tàu bao làm vợ  
nhỏ,  
Chung cuộc đời mà tâm trạng khác nhau—  
Ly Ly đập lên đầu dư luận  
Yêu như điên—xã hội bắt cần  
Ró Dét lại giàng eo trong cuộc sống.  
Muốn vươn lên trong nước đong bùn lầy—  
(Xem tiếp trang 14)



# CÀ KÊ DÊ NGÔNG

**Thư kính gửi  
quý vị  
Hội đồng chuột**

**DÊ HỨC CÀN**

Thưa quý ông, quý bà,  
Thấy cảnh quý ông, quý bà Hội Đồng Đò Thành cãi nhau mấy ngày hôm nay, làm tôi nhớ tới bài thơ ngụ ngôn Hội đồng Chuột của Lã Phụng Tiên. Gia đình nhà chuột thấy bị mèo «bầu sục» nhiều quá nên đã triệu tập một hội đồng để bàn cách đối phó. Sau nhiều lần bàn cãi, một cụ chuột già đưa ra ý kiến là lấy chuông buộc vào cổ mèo. để mèo đi tới chỗ nào là có tiếng kêu leng keng ở chỗ đó. Cả làng chuột vỗ tay hoan hô. Nhưng rồi tới khi thực hành mới vỡ mộng. Làm thế nào mà buộc được cái chuông vào cổ mèo?... Cả làng bàn tán mãi rồi một lát sau thì Hội đồng bế mạc. Phí mất bao nhiêu thì giờ mà chẳng giải quyết được... cái mẹ gì cả.

Quý ông, quý bà cũng đã phí nhiều thì giờ y như vậy. Tôi có cảm tưởng rằng quý vị đã «cà kê dê ngông» hơn cả thằng tôi. Quý vị đã quên cái vị trí của mình, vị trí của một hội đồng tư vấn cho ông Đò Cũ. Quý vị đã bàn tới những việc ngoài phạm vi đó thanh, có nhiều khi bàn sang chuyện bên... quốc hội.

Tôi không nhớ rằng bỏ phiếu bầu quý vị vào ngày nào. Mà cũng không nhớ nhiệm kỳ của quý vị là bao nhiêu lâu. Chỉ nhớ rằng một buổi đi coi hát bóng, thấy phải bỏ thêm tiền mua vé rồi nghe thiên hạ chưởi bới hơi kỹ, tôi mới chợt nhớ té ra mình cũng có một hội đồng đó thành.

Bắt đầu từ đó, tôi đọc báo, bắt đầu theo dõi cuộc họp của quý vị. Tôi cũng thấy muốn cười, muốn khóc, với những màn cãi nhau hàng xóm, hàng xóm giữa quý ông Giáp v. Thập, Hoàng cơ Bình và của bà Hội đồng Trần kim Thoa. Tôi tự nhủ lòng, họ cũng chẳng làm hại gì tới mình thì mình cũng coi họ như một sự có mặt vô thưởng, vô phạt. Khi nào họ làm quá đáng thì mình hãy tỏ thái độ cũng chưa muộn lắm.

Nhưng tôi thấy hơi hận rất nhiều. Chúng tôi đã bầu quý ông, quý bà lên, thì chúng tôi phải chịu trách nhiệm, chúng tôi có quyền chỉ trích, chê bai, khen ngợi. Chúng ta sống trong một thời dân chủ... Khi quý vị đã xông vào chính trường, dù chỉ làm đại biểu một đám dân nhh nhỏ, quý vị cũng cần phải biết quên mình. Ông Giáp văn Thập không có quyền tố nặng cơ quan kiểm soát xe Tự động vì ông là chủ trường dạy lái xe hơi. Bà Trần kim Thoa không có quyền lấy danh nghĩa Hội viên Hội đồng Đò thành để làm rùm beng câu chuyện đuổi nhà đường Tạ Thu Thâu. Vì làm những chuyện đó, người dân đò thành có ý nghĩ rằng, các ông, các bà đã dùng áp lực Hội đồng Đò thành để giải quyết chuyện riêng tư. Hãy để những người khác làm hộ, vì như vậy mới «chính danh».

Tôi chỉ kể vài ba chuyện điển hình, không dám kể nhiều những vụ của ông Diệp văn Hưng ông Trần sanh Bửu, vụ Queen Bea v.v... Các ông, các bà đã mang tiếng nhiều rồi,

Gần đây, quý ông, quý bà xúm lại đã kích

Quốc hội. Tôi đồng ý rằng cái quốc hội của mình làm việc cũng không lấy gì làm đặc lực cho lắm Chưa đúng lòng mong mỏi của người dân đã bầu cho những người đại diện cho mình, Bước đầu tập tễnh đi vào dân chủ mà. Nhưng quý ông, quý bà thử nghĩ lại mà coi, Quý ông, quý bà là những Tổng thống hụt, Thượng nghị sĩ hụt, dân điều hụt, nên những lời chỉ trích của quý ông, quý bà, dù là những chỉ trích xây dựng, cũng vẫn khó xuôi. Người dân chỉ nghĩ rằng, thái độ đó chỉ là một thái độ «trâu buộc ghét trâu ăn». Người trí thức thì nhìn quý vị bằng những con mắt kính thương vì quý vị không có cái tinh thần thượng võ, không có tinh thần thể thao, «thua keo này, ta bày keo khác». Bốn năm cũng chẳng lâu gì. Kỳ sau ta lại ứng cử nữa, mấy hồi.

Theo ý tôi thì trong kỳ bầu cử vừa qua, quý vị bị thất cử, quý vị cũng nên nghĩ rằng, người dân đã chán mình rồi. Cần phải làm lại, gầy lại tín nhiệm, uy thế và đặc nhân tâm. Quý vị đã không làm như vậy mà lại hãnh học, đổ lỗi cho bên Đông, bên Tây, bên tả, bên hữu. Không thể như vậy được. Không được, trăm ngàn lần không được.

Quốc hội có làm thối nát thì đã có quốc dân, có lịch sử... Những người không được vào quốc hội, không có quyền chê quốc hội, Những thằng làm báo chúng tôi, với lòng vô tư cầm lấy cây viết là những lời phản ảnh trung thực của lòng người dân nghĩ gì.

Chê quý ông, quý bà quá nhiều, tôi xin phép được khen một người. Từ trước đến giờ, tôi chưa biết thái độ của ông ta trong hội đồng Nhưng gần đây đọc báo, thấy ông ta đã quan tâm về các «binh chế». Ông Phan Ngô ơi, ông đã có ở trong quân đội chưa?... Tôi rất tiếc rằng đã tìm hết tất cả các báo, đi hỏi những người bạn làm phóng viên đi dự «hội đồng» hôm đó mà không thấu thập được đầy đủ bài thuyết trình của ông về binh chế Giao Chỉ. Tôi chỉ biết rằng ông đã đề cập tới vấn đề những anh con nít vừa tốt nghiệp quân trường đã chỉ huy những người lính thiện chiến, già đầu trong quân ngũ Ông đã đề nghị một sự cải tổ... Tôi rất đồng ý với ông và xin khen ông một phát,

Tôi muốn viết ra hết những điều đáng phải «cải tổ» trong quân đội Giao Chỉ nhưng sợ bị đục trắng hếu. Nếu ông muốn thuyết trình về vấn đề đó nữa, tôi sẽ giúp ông với kinh nghiệm của cả đời quân ngũ.

Thời, quý ông, quý bà hãy làm điều gì ích quốc, lợi dân đi, Ở bên kia Thái Bình Dương, người ta đang định đoạt số phận nước mình cũng bằng một cuộc bầu cử đấy. Hãy đề phòng nạn mất nước dân đi thì vừa.

MỘT NGƯỜI DÂN ĐÒ THÀNH

# CON ONG vòng ỏ nhện

(Tiếp theo trang 13)

Rồi cứ thế hàng ngày va chạm—

Hai tâm tư—Hai lập luận cuộc đời...

—Này, Ly Ly Bạch Huệ!

Đồng đó là ô ử lắm Em ơi!

—Tại sao Chị lại chửi đời?

Chửi mình trước hết—chửi đời làm chi?

Hãy hành diện mình ở các nhà nước.

Vì bin đình chỉ có đi được vào thời,

Kém gai, bao cát, Mèo ngồi,

Nhất là gác Vện—nhì thời đón ta.

Như mây bíc rắng đen mã lâu,

Hay bà già giết giặc... nhai trâu,

Lân la đón đá... ngó lâu,

«Em Pi»... liền thành đi châu Diêm Vương

La điếm Mỹ đâu phải thương đồ bỏ,

Như Mẹ Tây thuở nọ Má Em

Em mang giòng máu Me Em,

Tuy chân «giao chỉ»... nhưng thêm văn minh,

Em là kết tinh mới tinh Tây, Việt.

Giòng máu lai cần chi biết quê hương,

—Quê hương là Chị, là Em.

Bao lần đời chủ—bao niên xót xa,

Ly Ly ơi! khi ta già tàn tạ,

Là vườn đời từ già cánh hoa rơi,

—Chị nghĩ chi chuyện xa xôi—tận thế

Kinh dạy rằng đời sống tạm để buồn thối,

Tết đã đến cứ sắm vui—cho thỏa thích,

Nghĩ làm chi cho nặng chịch cái đầu?

Ngày Xuân nó sẽ qua mau.

Vũ trường, Ba Mỹ, từ lâu chờ ta.

Nghĩ vài bữa lại lân la kiếm khách

Đời của ta cũng hách lắm rồi.

Thiếu gì những đũa có môi,

Dâng ta cho ông bự ta cũng ngồi trên ai.



Rồi đêm thấy tuy trần tiền súng nổ,

Saigon ghen—củ g cho nổ lung tung,

Đầu đầu cũng tách cũng dưng,

Hàng xe thuốc súng thành thùng pháo Xuân.

Nào trít sáng được چرا làm thuốc pháo.

Nào đạn đồng được đời vô Điện Quang.

Nghĩ Nhà Nước thiệt thương dân quá ẽ.

Sợ dân buồn nên đề ngó lo.

Dịp may thợ pháo đã chờ—

Bao xe thuốc súng phát cỡ cao bay,

Vào Xóm Mới để Thày hóa phép

Thình pháo tràng, pháo lép, pháo bông.

Saigon đỏ rực xác hồng,

Nhưng Xuân rút ngắn vì lòng không out.

Nghe tiếng pháo tại nhớ người chiến sĩ

Súng gổ đầu ngấm khi làm trò

Những miền vượn hét khi ho.

Làm sao vui được với trò nhố nhang,

Của một lũ lân-xăng trò khi

Đẹp tiền dân tích kỹ một sáu—

Đốt bao nhiêu pháo tiền đầu?

Phải tiền bất chánh sống vào chiến tranh.

Nghĩ như thế Nàng không đốt pháo.

Không nhang đèn giả tạo làm chi.

Bồng đầu các chú Vi—Xi.

Mang theo lời «Bác» mừng Di, chú, Cò,

Bàng cối pháo nổ đầu sụp đó,

Lời mừng Xuân là—«tận số...» thàng dân.

Đàng với Bác đã mãn một phát

Mừng Xuân sang bồng pháo cối Liên xô,

«Bê Ca Răng» mở huyết xây mồ

Đề cho «Bác» vượt râu cườì hề hũ,

Đánh để quốc, nhưng chỉ hút thuốc thơm để quốc

«Bác» càng già c ng khoẻ càng giai,

Không vợ con «Bác» vẫn lai rai,

«Cháu Hộ Lý»—Bác sống hoài—sống mãi—

Chờ Miền Nam được giải phóng mới thôi,

Mới yên tâm mà nằm—già cuộc đời

Pháo giải phóng đã được Trời minh chứng—

Là Miền Nam chết quá bởi Hồ già.

Saigon vụn gạch thây ma,

Xuân là máu lửa—Tết là khăn tang

**ĐÓN XEM KỲ TỚI :**

Cười trong giây phút, khóc bằng thiên thu

Mỗi ngày

Bạn nhớ

đọc báo

tiền

TIỀN NƠI BÁT KHUAT ĐỒ NHẬN DAN

NHA THƯƠNG CẢNG  
SAIGON

# DANH SÁCH THƯƠNG THUYỀN ĐẠI DƯƠNG VÀ VIÊN DUYÊN

DỰ ĐỊNH ĐIỀU ĐỒNG LÊN SAIGON  
TRONG TUẦN LỄ TỪ 23-3-68 ĐẾN 30-3-68

Số thứ tự	TÊN TAU	Đại Diện Hãng Tàu	Thụ thác bốc dỡ	Hãng chuyên chở	Ngày đến Vũng Tàu	Nơi cập tại Saigon	Cước chổ
1	KASHIWAHARU MARU	Rexco	U.T.S.	Sát, linh tinh	23-3-1968	Cầu, Phao	
2	BLUE MASTER	T.M.	Sovicotra	phân bón	22-3-1968	Phao	
3	TOCANSÁ	C.R.	S.T.I.C.	linh tinh	24-3-1968	Cầu	
4	SUMBÁWA	E.A.C.	Sovicotra	-nt-	24-3-1968	Cầu	
5	LOYAL GARLANDS	Xuyên-A	Lý Hải	Xi Máo	24-3-1968	Phao	
6	TRADE BANNER	Ciegeco	Vinashitraco	bột mì	25-3-1968	Phao	
7	TAIHA KU MARU	M.M	S.T.I.C.	linh tinh	25-3-1968	Cầu	
8	MONICA	Transocean	U.T.S.	-nt-	25-3-1968	Cầu	
9	BUCKEYE STATE	T.M.	Sovicotra	-nt-	26-3-1968	Cầu	

Saigon, ngày 22 tháng 3 năm 1968

TRUNG TÁ GIÁM ĐỐC NHA THƯƠNG CẢNG SAIGON

thuốc bổ VITAGLOBINE được bào-chế bằng  
MÁU BÒ TƯỚI cộng với SINH-TỐ B12, NƯỚC  
CÔT GAN, ACIDE GLUTAMIQUE bổ óc  
và các sinh-tổ loại B.



thuốc bổ

# Vitaglobine

MÁU BÒ + SINH-TỐ



**BỔ ÓC**  
tăng thêm  
sức khỏe

**TRỊ THIỂU MÁU. SUY YẾU**

BÁN TẠI CÁC NHÀ THUỐC TÂY

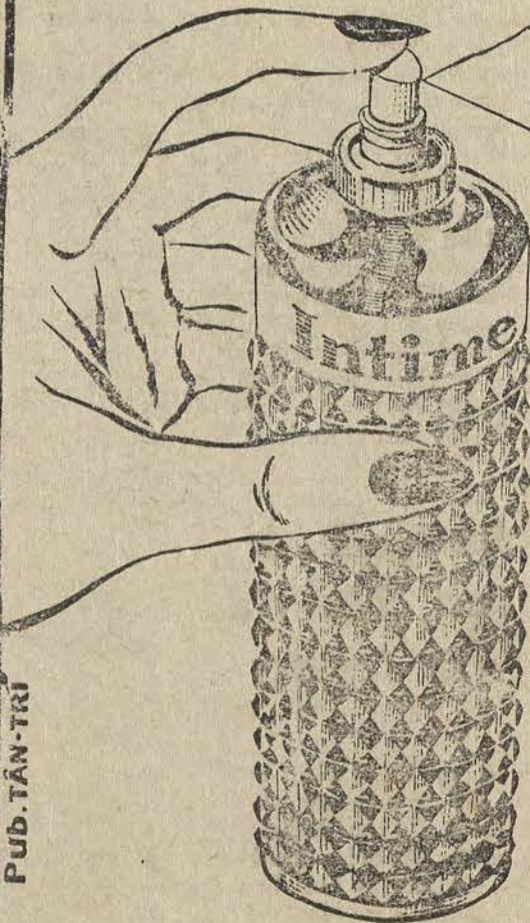
KN. 70BC/BYT 6-II-67

Nước hoa

# Intime

SPRAY MIST

vừa khả ái  
vừa quý phái



mùi thơm  
của nước hoa  
**Intime**  
giúp quý ngài  
thêm phần  
thanh lịch

hãy mua ngay nước hoa **Intime**  
**MÙI THƠM THỦY CHUNG SANG TRỌNG**  
*Parfumerie & Savonnerie* **VINA**

Pub. TÂN-TRÍ

